

# **PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIÊM, THANH TỊNH, BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH.**

**DỊCH GIẢ: NGUYỄN VĂN HẢI, M.A.**

(Phần Thứ Hai: Diển Nghĩa)

(Con kính xin Phật Tổ tha tội cho con, nếu như những lời dịch thuật của con không diễn tả hết được ý của Phật Tổ muốn truyền thụ cho chúng sinh – Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật)

## **ĐỆ NHẤT: PHÁP HỘI THÁNH CHÚNG.**

Tôi đã nghe như vậy. Một lần Phật tại thành Vương Xá, trong núi Kỳ Đồ Quạt cùng với mười hai nghìn đại Tỳ Kheo. Toàn thể là các vị Đại Thánh, đã đạt được thần thông. Tên của các vị như sau: Tôn Giả Kiều Trần Như, Tôn giả Xá Lợi Phất, Tôn giả Đại Mục Kiền Liên, Tôn giả Ca Diếp, Tôn giả A Nan. Các vị đều là các bậc Thượng Thủ. Lại có Bồ Tát Phổ Hiền, Bồ Tát Văn Thù Sư Lợi, Bồ Tát Di Lặc, cùng toàn thể các vị Bồ Tát trong hiện kiếp(1). Tất cả đều tập trung dự hội.

## **ĐỆ NHỊ: ĐỨC ĐẠO PHỔ HIỀN.**

Lại có mười sáu Chính Sĩ, là những Phật tử thế tục, như là Bồ Tát Thiện Tư Duy, Bồ Tát Tuệ Biện Tài, Bồ Tát Quan Vô Trụ, Bồ Tát Thần Thông Hoa, Bồ Tát Quang Anh, Bồ Tát Bảo Chướng, Bồ Tát Trí Thượng, Bồ Tát Tịch Căn, Bồ Tát Tín Tuệ, Bồ Tát Nguyên Tuệ, Bồ Tát Hương Tượng, Bồ Tát Bảo Anh, Bồ Tát Trung Trụ, Bồ Tát Chế Hành, Bồ Tát Giải Thoát. Mỗi vị là bậc Thượng Thủ, tu đạo tuân theo đức độ của Đại Sĩ Phổ Hiền, đầy đủ vô lượng hạnh nguyện, an trụ trong tất cả pháp, công đức, chu du tự do thập phương, áp dụng những phương tiện tài tình để giải thoát, nhập vào kho tàng kinh điển Phật pháp và đạt đến bờ giải thoát (Nát Bàn). Ngài nguyện cho vô lượng thế giới chúng sinh thành tựu Chính Đẳng Chính Giác (sự giác ngộ hoàn toàn về thân tướng của vũ trụ nhân sinh của Đức Phật), xả mũ nguyên súy, bỏ cung điện, từ ngôi vị để xuất gia, chịu sự khổ hạnh mà học đạo, làm ra thị hiện như thế vì để thuận theo người thế gian, dung sức mạnh của Định Tuệ để khuất phục các ma oán, đạt được pháp tinh tế mâu nhiệm, trở thành bậc Tối Chính Giác. Trời Người đều qui ngưỡng, thỉnh mời chuyển pháp luân (mời giảng dạy giáo lý của Đức Phật), Ngài thường dùng pháp âm (tiếng nói của sự thật) để giác ngộ người thế gian, phá vỡ thành trì của phiền não, hủy lấp hào sâu dục vọng, tẩy sạch dơ bẩn, hiện rõ ra sự thanh bạch, hòa hợp chúng sinh, chỉ bảo diệu lý, tích trữ công đức, bảo cho biết phúc điền, biến Phật pháp thành thân dược để giải cứu, trị liệu ba khổ (khổ khổ: tạo bởi nguyên nhân trực tiếp; hoại khổ: do sự mất mát, tước đoạt; hành khổ: do sự qua đi không ngừng, hoặc do tính vô thường của mọi vật), đạt đến Phật quả tối thượng, ghi danh thành Phật, dạy học Bồ Tát, làm giáo thụ, thường tu tập tương ứng, có vô biên các hạnh tốt, thành thực Bồ Tát, có vô biên các căn thiện, được vô lượng chư Phật hộ niệm, trong đất Phật đều có thể thị hiện, làm huyền thuật sư giỏi, hóa hiện các thân tướng khác nhau, trong các thân tướng đó thật khó đạt được, chư Bồ Tát đó cũng lại như thế, thông hiểu các pháp tính, đạt được thân tướng chúng sinh, cúng dường chư Phật, mở đường cho quần sinh, hóa hiện thân tướng, cũng như điện quang, giải trừ tà kiến trói buộc thân tâm, vượt xa biên địa của Thanh Văn, Bích Chi Phật (người muốn tìm sự giác ngộ, trí tuệ cho chính mình), vào Không Vô Tướng Vô ả nguyện (Không Vô: mọi sự vật đều không có tự tính), khéo lập ra phương tiện, rõ rệt cho thấy tam thừa (tiểu, trung và đại thừa: ba phương tiện chuyên chở chúng sinh qua bể Sinh-Tử để tới ả át Bàn), ở nơi

trung đạo mà hiện diệt độ (diệt hết phiền não qua bề sinh-tử), đắc vô sinh vô diệt tam ma địa (tam ma địa: ĐII H, chú tâm vào một cảnh, ý tưởng không bị tán loạn), đắc toàn thể vô lượng pháp, tùy thời vào Hoa I nghiêm Tam Muội (nhìn vào ba chân đế-dogmas-Không, Giả, Trung: unreality, dependent reality, transcendence), tổng trì đầy đủ trăm ngàn tam muội, trụ sâu thiên định, thấy tất cả vô lượng chư Phật, trong khoảnh khắc một niệm, chu du toàn thể Phật thổ, đắc được tài hùng biện của Phật, trụ trong hạnh Phổ Hiền, có khả năng khéo phân biệt được ngôn ngữ của chúng sinh, khai hóa cho thấy rõ địa vị chân thực, vượt qua các pháp sở hữu của thế gian, tâm thường trụ kỹ càng con đường cứu độ thế gian, ở trong toàn thể vạn vật, tự tại tùy ý, vì có nhiều loại, làm người bạn không mời, thọ trì pháp tạng của I hư Lai rất thâm sâu, giúp trồng Phật tính thường khiến không dứt, dây nhiều xót thương cho giống hữu tình, diễn giảng bằng lời hiền lành, truyền thụ pháp nhãn (Mắt Bồ Tát, có khả năng thấy rõ toàn thể các diệu pháp có đạo lý), lập bỏ ác thú, khai mở thiện môn, xem chúng sinh như chính mình, giúp đỡ gánh vác, đều độ cho qua bờ Giác, gặt được tất cả vô lượng công đức chư Phật, trí tuệ thánh minh, không thể nghĩ bàn, những bậc đại Bồ Tát như thế, thì vô lượng vô biên, cùng lúc đến tập hội, lại có năm trăm Ti Kheo I i, thanh tín sĩ có bảy ngàn người, thanh tín nữ có năm trăm người, cõi trời dục giới, cõi trời sắc giới, chư thiên phạm chúng (phạm thiên: bậc tu đã sạch hết tính dục, siêu thắng cõi sắc), tất cả cùng dự đại hội.

### **ĐỆ TAM: ĐẠI GIÁO DUYÊN KHỞI.**

Thế Tôn lúc bấy giờ, thật uy nghi, hiền hách, như vàng tan tụ lại, trong như gương sáng thông suốt trong ngoài, hiện ra ánh sáng quang minh, số thiên bách biến. Tôn giả A I an tự suy nghĩ, hôm nay Thế Tôn thân sắc, các căn an vui thanh tịnh, quang nhan lồng lộng, nơi Phật ngự trang nghiêm, từ xưa đến nay, chưa từng được thấy, vui được chiêm ngưỡng Phật, sinh lòng hi hữu, tức thì từ chỗ ngồi đứng dậy, cựa sa trần vai áo trái, chấp tay quý mọp mà bạch với Phật rằng Thế Tôn hôm nay nhập đại tịch định, trụ trong pháp lạ, trụ nơi chư Phật, trụ trong hạnh đạo sư, đạo tối thắng, chư Phật trong quá khứ, hiện tại, vị lai cùng niệm, niệm quá khứ, vị lai chư Phật, niệm hiện tại, tha phương chư Phật, vì sao uy thân rực rỡ, tia sáng quang thuy tuyệt đẹp (tia sáng đầy triển vọng phát ra từ giữa hai chân lông mày của Đức Phật trước khi mặc khải), nguyện xin Thế Tôn tuyên bố, Thế Tôn bảo A I an, thiện thay! Thiện thay! Con vì thương xót, vì lợi lạc của chúng sinh, nên đặt câu hỏi có ý nghĩa thật đẹp. Con nay hỏi thế, là cúng dường nhất thiên hạ, hơn cả A La Hán, Bích Chi Phật, bố thí tích lũy nhiều kiếp, chư thiên nhân dân, các loại quyền phi, nhuần động (quyên: con bọ gậy, nhuần: con dụn, con đĩa), công đức gấp bội trăm ngàn vạn. Có sao vậy? Chư thiên nhân dân đương lai, tất cả bao hàm được sự linh nghiệm, đều nhân vì con hỏi mà được độ thoát. A I an, I hư Lai vì lòng từ bi vô tận, thương xót tam giới (dục giới, sắc giới, vô sắc giới), cho nên xuất thế, khai triển đạo giáo, muốn cứu giúp muôn dân, ban ơn huệ lấy lợi chân thực, khó gặp khó thấy, như hoa Ưu Đàm hi hữu xuất hiện. I hững điều con hỏi bây giờ có nhiều lợi ích, A I an, con phải biết rằng I hư Lai Chính Giác, trí tuệ khôn lường, không hề chướng ngại, trong khoảnh khắc niệm có thể trụ trong vô lượng ức kiếp, thân với lục căn không có tăng giảm, cho nên gì, trí tuệ thông suốt vô cực, trong toàn thể các pháp nên đạt được tối thắng tự tại. A I an nghe và suy nghĩ cho kỹ, Phật vì con mà suy lường phân biệt mọi sự lý trong giải thoát.

### **ĐỆ TƯ: PHÁP TẠNG NHÂN ĐỊA**

Phật bảo A ĩ an, trong quá khứ có vô lượng sự việc không thể nghĩ bàn, không  
nửa số kiếp, có Phật ra đời, tên thế gian là Tự Tại Vương ĩ hư Lai, Ứng Cúng, Minh  
Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều ĩ gự Thượng Sư, Thiên ĩ hân  
Sư, Phật, Thế Tôn, ở tại thế làm giáo thụ bốn hai kiếp, thường vì chư Thiên cùng thế gian  
nhân dân mà thuyết kinh giảng đạo, có vị chủ của một nước lớn, tên thế gian ĩ hiêu  
Vương nghe Phật thuyết pháp, hoan hỷ hiểu nghĩa, tìm ra ý đạo chân chính vô thượng, bỏ  
nước bỏ ngôi vua, đi làm thầy tu, hiệu là Pháp Tạng, tu đạo Bồ Tát, tài cao khôn mạnh,  
vượt trên thế gian khác thường, tin tưởng, hiểu biết, sáng suốt, nhớ rõ, đều ở hạng bậc  
nhất, lại có hạnh nguyện quyết thắng, kịp niệm tuệ lực, tăng cao tâm mình, kiên cố không  
gì lay chuyển, tinh tấn tu hành, không ai có thể vượt qua được, đi đến chỗ Phật ngự, đánh  
lễ qùi mọp, hướng Phật chấp tay, dùng bài kệ xưng tán Phật, phát đại nguyện, tụng rằng:

ĩ hư Lai sắc thật tinh tế, màu nhiệm, trang nghiêm  
Toàn thế gian không ai sánh bằng  
Vô lượng ánh sáng chiếu mười phương  
Mặt trời, mặt trăng, hỏa châu đều mất sáng  
Thế Tôn có thể diễn giảng bằng một âm thanh  
ĩ hưng mọi giống hữu tình theo từng loại hiểu được  
Thế Tôn lại có khả năng thị hiện màu nhiệm một sắc thân  
Khiến tất cả các chúng sinh theo từng loại thấy được  
ĩ guyện tôi được nghe tiếng nói thanh tịnh của Phật  
Truyền pháp âm vang khắp, không biên giới  
Tuyên dương môn Giới Định Tinh Tấn  
Thông đạt rất thâm sâu pháp tinh tế màu nhiệm  
Trí tuệ thâm sâu rộng lớn như biển cả  
ĩ ội tâm thanh tịnh không vương bụi trần  
Vượt qua cửa ác thú đến tận vô biên  
ĩ hanh chóng đến ĩ iết Bàn bờ cuối  
ĩ gu dốt, tham lam, nóng giận mãi không còn  
ĩ ghi hoặc tận diệt, lỗi lầm chấm dứt, do lực chính định  
Cũng như vô lượng Phật trong quá khứ  
Vì chúng sinh làm Đại Đạo Sư  
Có thể cứu toàn thể người thế gian  
Sinh lão bệnh tử là những thứ gây phiền não  
Chuyên làm việc bố thí, tu giới nhân  
Định, tuệ tinh tấn, lục độ đến bờ rốt ráo  
Khiến loài hữu tình chưa được độ, được độ  
ĩ gười đã được độ được thành Phật  
Ví khiến cúng dường Hằng hà sa số Thánh  
Kiên dũng không ai bằng, cầu thành Chính Giác  
ĩ guyện được an trụ trong cửa tam không quan  
Mãi mãi chiếu ánh quang minh đến mọi nơi  
Cảm thấy được an cư trong thanh tịnh rộng lớn  
Trong trang nghiêm tuyệt vời, hơn tất cả các bậc  
ĩ hững chúng sinh phải luân hồi, vào đường ác thú  
ĩ hanh chóng sinh trong Phật quốc để hưởng an lạc  
Thường lấy từ tâm những kẻ còn sống trong thất tình

Độ cho vô cùng tận những chúng sinh khổ sở  
Con thi hành quyết định với sức lực thật vững chắc  
Chỉ có Phật là bậc Thánh trí mới chứng giám được cho con  
Khiến thân con chịu trong khổ cực  
Tâm nguyện như thế mãi mãi không thôi lui

### **ĐỆ NGŨ: CHÍ TÂM TINH TẤN**

Ti Khiêu Pháp Tạng đọc xong bài kệ rồi bạch Phật rằng nay con tu Bồ Tát đạo, đã phát nguyện tâm Vô Thượng Chính Giác, giữ nguyện tâm thành Phật, đều khiến như Phật, nguyện xin Phật tuyên dạy kinh pháp con phải phụng sự, gìn giữ như pháp tu hành, nhờ bỏ gốc rễ những lao khổ sinh tử, nhanh chóng thành Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác, mong cho con khi được thành Phật, trí tuệ được quang minh, trong đất nước cư ngụ, mang danh giáo thụ (thầy dạy học), thập phương đều nghe danh con, chư thiên nhân dân cũng như các loài quyên nhu duyên động, được đến sinh đất nước con, tất cả thành Bồ Tát, con lập lời nguyện như thế, đều hơn vô số các nước Phật, thà khả được không? Thế gian Tự Tại Vương Phật, tức thì vì Pháp Tạng mà thuyết dạy kinh pháp. Thí như biển lớn mà một người dùng đầu để tát cạn, trải qua nhiều số kiếp, mới có thể tát đến tận đáy. Ị gười có quyết tâm cầu đạo, tinh tấn không ngừng, chắc đạt kết quả. Ị guyện nào không được, con tự phải nghĩ, tu theo phương tiện nào để có thể thành tựu được Phật thổ trang nghiêm, như việc tu hành, con phải tự biết, Phật quốc thanh tịnh, con phải nhiếp trì cho nghiêm chỉnh, Pháp Tạng bạch Phật rằng ý nghĩa ấy sâu rộng, không phải cảnh giới của con, chỉ nguyện Ị hư Lai, Ứng Chính Biến Tri (Phật hiệu: chân chính hiểu biết sâu rộng toàn thể các pháp) tuyên thuyết rộng khắp vô lượng Phật thổ, nếu như con nghe được những đẳng pháp như thế, suy nghĩ tu tập, thề mãi được sở nguyện. Thế gian Tự Tại Vương Phật biết sự cao minh ấy, chí nguyện sâu rộng, bèn tuyên thuyết tại hai trăm mười ức các Phật thổ, công đức nghiêm tịnh, hình tướng rộng lớn, đầy đủ, ứng với tâm nguyện ấy, tất cả đều hiện thấy cùng. Thời gian thuyết pháp trải qua nghìn ức năm, thời gian ấy Pháp Tạng nghe Phật thuyết pháp, tất cả đều chứng kiến, nên khởi phát lời nguyện vô thượng thù thắng, những thiên nhân thiện ác ở các đất nước xấu đẹp, suy xét tận cùng để cùng một lòng chọn lấy ước muốn của mình, kết được đại nguyện, chuyện cần tìm hỏi, cung kính thận trọng gìn giữ, tu tập công đức, đầy đủ năm kiếp, ở hai trăm mười câu chi (Koti=10,000,000) Phật thổ, công đức phụng sự trang nghiêm, hiểu rõ thông đạt như một Phật thổ, Phật thổ Ti Khiêu Pháp Tạng thực hành, vượt qua nơi khác. Sau khi xong công tác, lại đến nơi thế gian Tự Tại Vương Ị hư Lai ngụ, rập đầu xuống đất dưới chân Phật, đi vòng quanh Phật ba vòng, chắp tay sùng bái và ngồi xuống. Pháp Tạng bạch Thế Tôn, con đã thành tựu trang nghiêm Phật thổ, hạnh thanh tịnh. Phật nói, thiện thay, nay chính là đúng lúc, con nên tuyên bố, làm hoan hỉ toàn đại hội, cũng làm cho đại hội đã nghe xong pháp, được thiện lợi lớn, có thể ở tại Phật thổ tu tập thực hành, đầy đủ vô lượng đại nguyện.

### **ĐỆ LỤC: PHÁT ĐẠI THỆ NGUYỆN.**

Pháp Tạng bạch Phật, xin nguyện Đức Thế Tôn lắng nghe lời con nguyện, giám sát việc con làm

Ị ếu con đắc đạo Vô Thượng Bồ Đề, đã thành Chính Giác, cư ngụ nơi đất Phật, đầy đủ vô lượng công đức trang nghiêm không thể nghĩ bàn, không có địa ngục, qui đói, cầm thú, các loài giun dế, toàn thể chúng sinh sở hữu, cho đến tầng trời Dục Giới thứ ba,

trong ba ác đạo (địa ngục, ngã quỷ, súc sinh), đến sinh đất Phật của con, nhận sự giáo hóa pháp của con, tất cả sẽ thành A I ậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề ( Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác), không còn bị đọa ác thú, được nguyện này, con thành Phật, nếu không được nguyện này, con không thủ giữ Vô Thượng Chính Giác.

1/ I guyện I ước Phật không có ác đạo

2/ I guyện không đọa vào ác thú.

Khi con thành Phật, chúng sinh trong mười phương thế giới, chúng sinh trong Phật quốc của con, đều có sắc thân màu đá tím chân kim, ba mươi hai loại khác nhau, tướng đại trượng phu, đoan chính tịnh khiết, tất cả cùng một loại, nếu như hình mạo sai biệt, có người đẹp kẻ xấu, con không thủ giữ Chính Giác

3/ I guyện thân tất cả có màu kim sắc

4/ I guyện ba mươi hai loại tướng (đại trượng phu, đoan chính, tịnh khiết)

5/ I guyện thân tướng không có sự khác biệt

Khi con thành Phật, chúng sinh sở hữu trong Phật quốc của con đều biết thời gian của số mệnh mình trong quá khứ vô lượng kiếp, đã làm việc thiện hay việc ác, đều có thể trông thấy, nghe thấy thông suốt, biết tất cả mọi sự trong thập phương từ quá khứ tương lai hiện tại, nếu không được nguyện này, con không thủ giữ Chính Giác

6/ I guyện mệnh quá khứ thông suốt

7/ I guyện thiên nhãn được thông

8/ I guyện thiên nhĩ được thông

Khi con thành Phật, chúng sinh sở hữu, người nào sinh tại Phật quốc của con, đều đắc tha tâm trí thông (biết được tâm trí của người khác), nếu những chúng sinh tâm niệm sống trong một ức (một vạn vạn) na do tha (10 triệu) trăm nghìn Phật thổ, không sở hữu tha tâm trí thông, con không thủ giữ Chính Giác

9/ I guyện tha tâm trí thông

Khi con thành Phật, chúng sinh sở hữu, những người sinh ở Phật quốc của con, đều đắc thân thông tự tại tột đỉnh. Trong khoảng khắc niệm, nếu không vượt quá một ức (1 vạn vạn) na do tha (10 triệu) trăm nghìn Phật quốc, đi khắp cả các nơi cúng dường chư Phật, con không thủ giữ Chính Giác.

10/ I guyện đắc thân túc thông

11/ I guyện cúng dường chư Phật khắp nơi

Khi con thành Phật, chúng sinh sở hữu, người nào sinh tại Phật quốc của con, xa rời phân biệt, các căn tịch tịnh, nếu không quyết định thành bậc Chính Giác, chứng Đại I iết Bàn, con không thủ giữ Chính Giác.

12/ I guyện quyết định thành Chính Giác

Khi con thành Phật, vô lượng ánh sáng phổ chiếu thập phương, tuyệt thắng chư Phật, sáng hơn hẳn ánh sáng mặt trời mặt trăng, gấp nghìn vạn ức lần, nếu có chúng sinh nào thấy được ánh sáng của con, chiếu chạm đến thân thể của họ, ắt được an lạc, từ tâm làm việc thiện, được đên sinh ở Phật quốc của con, nếu không được như thế, con không thủ giữ Chính Giác

13/ I guyện vô lượng ánh sáng chiếu khắp nơi

14/ I guyện tiếp xúc ánh sáng được an lạc

Khi con thành Phật, mệnh sống thọ vô lượng, trong nước con Thanh Văn, Thiên, I hân vô số, thọ mệnh của họ cũng vô lượng. Giả như thọ mệnh chúng sinh trong tam thiên đại thiên thế giới ngắn, ngay cả cộng thêm một trăm nghìn kiếp, họ đều thành Duyên Giác, nếu như biết lượng số như thế, con không thủ giữ Chính Giác

15/ 1 guyện mệnh thọ vô lượng

16/ 1 guyện Thanh Văn vô số

Khi con thành Phật, vô lượng Phật quốc trong thập phương thế giới, vô số chư Phật, nếu không cùng xưng tán thưởng tên con, nói về công đức thiện lành Phật quốc của con, con không thủ giữ Chính Giác

17/ 1 guyện chư Phật xưng tán

Khi con thành Phật, chúng sinh ở thập phương nghe danh hiệu của con, hết lòng tin vui, những người có thiện căn cùng lòng hồi hướng, nguyện được sinh tại Phật thổ của con, thậm chí chỉ cần mười niệm, nghĩ nhớ đến nước con, nếu không được sinh như ý nguyện, con không thủ giữ Chính Giác, duy trừ những kẻ phạm tội ngũ nghịch, phi báng chính pháp (tội ngũ nghịch: giết cha, giết mẹ, giết A La Hán, làm chảy máu Phật, phá sự hòa hợp của các chư Tăng)

18/ 1 guyện thập niệm tất sinh.

Khi con thành Phật, chúng sinh ở thập phương nghe danh hiệu của con, phát tâm Bồ Đề, tu các công đức, thực hành lục độ rốt ráo (lục độ: bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, bát nhã), kiên cố không thoái lui, lại lấy thiện căn hồi hướng, nguyện sinh ở nước con, một lòng niệm con, ngày đêm không dứt đoạn, khi lâm chung, con cùng chư Bồ Tát nghênh đón, hiện ra ở trước mặt, trải qua chốc lát, tức thì sinh tại Phật quốc của con, làm Bồ Tát Bất Thối Chuyển, nếu không được nguyện này, con không thủ giữ Chính Giác

19/ 1 guyện nghe danh phát tâm Bồ Đề

20/ 1 guyện lâm chung được tiếp dẫn

Khi con thành Phật, chúng sinh ở thập phương nghe danh hiệu con nhớ nghĩ luôn luôn đến nước của con, phát tâm Bồ Đề, kiên cố không lui, gieo trồng những công đức căn bản, quyết tâm hồi hướng, muốn sinh về Cực Lạc, sẽ được toại nguyện, nếu làm điều ác trước, nghe được tên con, tức tự hối lỗi, vì đạo làm điều thiện, yên lòng trì kinh giới, nguyện được sinh ở Phật quốc con, lúc lâm chung không phải trở lại tam ác đạo, tức thì sinh ở nước con, nếu không được như thế, con không thủ Chính Giác.

21/ 1 guyện hối lỗi xưa được sinh Phật thổ

Khi con thành Phật, trong nước không có phụ nữ, nếu như có người nữ nghe được tên con, đắc niềm tin thanh tịnh, phát tâm Bồ Đề, chán bỏ nữ thân, nguyện sinh ở nước con, lúc mệnh chung tức thì hóa nam tử, đến ở nước con. Các loại chúng sinh trong thập phương thế giới, những loại sinh ở Phật quốc con, đều ở trong hoa sen của ao Thất Bảo hóa thân, nếu không được như thế, con không thủ giữ Chính Giác

22/ 1 guyện nước không có nữ nhân

23/ 1 guyện chán bỏ nữ chuyển thành nam

24/ 1 guyện từ trong hoa sen hóa thân

Khi con thành Phật, chúng sinh trong thập phương, nghe được tên con, vui lòng tin tưởng, lễ bái qui y, lấy tâm thanh tịnh tu hạnh Bồ Tát, các chư thiên, người thế gian, rất kính trọng, nếu nghe được tên con, sau khi lâm chung được sinh vào nhà tôn quý, các căn lành không thiếu, thường tu phạm hạnh thù thắng (phạm hạnh: tâm thanh tịnh, đoạn tuyệt dâm dục), nếu không được như thế, con không thủ giữ Chính Giác

25/ 1 guyện chư thiên, thế nhân lễ kính

26/ 1 guyện nghe tên được phúc

27/ 1 guyện tu phạm hạnh thù thắng

Khi con thành Phật, trong nước con có nhiều chúng sinh thiện đức, những chúng sinh sở hữu, nếu được sinh ở nước con, đều có tâm đồng nhất, chắc chắn trong chính định tụ (loại chúng sinh nhất định khả dĩ chứng ngộ), (Tam tụ: chính định tụ, tà định tụ, bất định tụ, chỉ ba loại chúng sinh: nhất định chứng ngộ được, cuối cùng không thể chứng ngộ, khả năng hoặc không khả năng chứng ngộ), mãi mãi lìa bỏ nóng nẩy, phiền não, tâm đắc được sự trong lành, tinh khiết, hưởng được hạnh phúc, còn như các Tỳ Kheo đã dứt bỏ mọi phiền não, nếu như có ai khởi động niệm, tham kế cho thân xác, con không thủ giữ Chính Giác.

28/ Ị guyện nước có nhiều chúng sinh thiện đức

29/ Ị guyện trụ chính định tụ

30/ Ị guyện hạnh phúc, phiền não tận bỏ

31/ Ị guyện không tham kế cho thân.

Khi con thành Phật, những người sinh ở nước con có vô lượng căn thiện, đều đắc kim cương Ị a La Duyên thân (Ị a La Duyên: Ị arayana, chúng sinh đầu tiên, thể xác rất khỏe mạnh), sức lực kiên cường, đỉnh đầu đều có ánh sáng chiếu, thành tựu tuệ “nhất thiết trí” (hiểu rõ được một cách chính xác bản thể của vũ trụ), đạt được tài hùng biện vô biên, đàm luận giỏi những pháp bí yếu, thuyết kinh hành đạo, tiếng nói như tiếng chuông, nếu không được như thế, con không thủ giữ Chính Giác

32/ Ị guyện thân Ị a La Duyên

33/ Ị guyện biện tuệ quang minh

34/ Ị guyện thiện đàm pháp yếu

Khi con thành Phật, chúng sinh sở hữu, những chúng sinh trong nước con, cứu cánh ắt đến hết một đời có thể bỏ đến Phật vị (danh hiệu tối hậu thân của một Bồ Tát, như Bồ Tát Di Lặc ở tại cung trời Đâu Suất, chính là Ị hất Sinh Bồ Xứ Bồ Tát), trừ khi những ai vì chúng sinh mà có lời đại nguyện giáo hóa toàn thể giống hữu tình, đều phát tín tâm, tu hạnh Bồ Đề, thực hành theo đạo Phổ Hiền, tuy sống tha phương thế giới, mãi mãi xa lìa ác thú, hoặc vui thuyết pháp, hoặc vui nghe pháp, hoặc hiện thần túc, tùy ý tu tập, đều được viên mãn, nếu không được như thế, con không thủ giữ Chính Pháp

35/ Ị guyện một đời bồ xứ

36/ Ị guyện tùy ý giáo hóa

Khi con thành Phật, những người sinh ở nước con, đồ ăn uống, y phục cần thiết, mọi thứ cung cấp đầy đủ cả, tùy ý, tức thì có, thật mãn nguyện, chư Phật thập phương xứng đáng để được nhớ, nhận những cúng dường, nếu không được như thế, con không thủ giữ Chính Giác

37/ Ị guyện y thực tự đến

38/ Ị guyện ưng niệm thụ cúng dường

Khi con thành Phật, vạn vật trong nước con, nghiêm trang thanh tịnh, sáng sủa, đẹp đẽ, hình sắc đặc thù, rất tinh vi, tuyệt diệu, không thể cân lường được, chúng sinh trong nước con duy nhất đầy đủ thiên nhãn, có khả năng phân biệt hình sắc, quang tướng, danh số của họ như sự mô tả, nếu không được như thế con không thủ giữ Chính Giác

39/ Ị guyện trang nghiêm vô tận

Khi con thành Phật, trong nước con có vô lượng cây có màu sắc, cao có trăm nghìn do tuần (một do tuần bằng 16 dặm bây giờ), cây của đạo tràng (nơi tu đắc đạo) cao bốn trăm vạn lý (dặm=360 bước). Trong số các Bồ Tát, tuy có người thiện căn kém, cũng có thể biết, muốn xem Tịnh quốc trang nghiêm của chư Phật, đều thấy ở giữa các khoảng

cách các bảo thụ, trông như kính sáng, thấy rõ hình tượng bề mặt của Phật quốc, nếu không được như thế, con không thủ giữ Chính Giác.

40/ I guyện vô lượng sắc thụ

41/ I guyện cây hiện Phật thổ

Khi con thành Phật, nơi tháp Phật, rộng rãi nghiêm tịnh, đá ngọc trong suốt như kính, tinh vi chiếu thập phương, vô lượng vô số, không thể nghĩ bàn, thế giới chư Phật, chúng sinh thấy rõ, sinh hi hữu tâm, nếu không được như thế, con không thủ giữ Chính Giác

42/ I guyện vi chiếu thập phương

Khi con thành Phật, dưới từ biên địa, trên đến hư không, cung điện, lầu quan, ao, suối nước chảy, hoa lá, cây cối, quốc thổ sở hữu toàn thể vạn vật, đều do vô lượng hương thơm quý hợp thành, hương xông khói thơm thập phương thế giới, chúng sinh ai người thấy, đều tu Phật hạnh, nếu không được như thế, con không thủ giữ Chính Giác.

43/ I guyện hương quý xông thơm khắp nơi

Khi con thành Phật, Phật thổ thập phương, chư Bồ Tát, sau khi đã nghe tên con, tất cả đều kịp đắc thanh tịnh, giải thoát, khắp nơi như nhau, đắc chính định, gồm toàn thể các pháp, nắm giữ, hiểu thâm sâu toàn thể ý nghĩa các pháp, trụ tam ma địa (tức là Định: trụ tâm vào một cảnh, tâm không bị tán loạn), cho đến khi thành Phật, trong định thường cúng dường vô lượng vô biên toàn thể chư Phật, không mất ý định, nếu không được như thế, con không thủ giữ Chính Giác.

44/ I guyện phổ đẳng Tam Muội

45/ I guyện trong định cúng dường chư Phật.

Khi con thành Phật, chư Bồ Tát ở thập phương thế giới, nghe thấy tên con, chứng Ly Sinh Pháp (thoát ly sinh tử), thu hoạch Đà La I i (Tổng trì), thanh tịnh hoan hỷ, đắc Bình Đẳng Trụ (tâm không phân biệt), tu hạnh Bồ Tát, đầy đủ các công đức căn bản, ứng theo thời gian không thu hoạch được một, hai ba nhãn, đối với Phật pháp không thể hiện chứng Bất Thối Chuyển, con không thủ giữ Chính Giác.

46/ I guyện Đà La I i

47/ I guyện nghe tên đắc nhãn

48/ I guyện hiện chứng Bất Thối Chuyển

### **ĐỆ THẤT: TÁT THÀNH CHÍNH GIÁC.**

Phật bảo A I an rằng Pháp Tạng Tì Khiêu đã nói xong bài nguyện, con hãy đọc kệ

Con khẳng định ý chí vượt hẳn mọi người trên thế gian

Tất đạt được đạo Vô Thượng

I guyện ấy nếu không được hoàn thành đầy đủ

Thề không thành Đẳng Giác

Lại làm Đại Thí Chủ

Tể độ khắp nơi cho những người khốn cùng

Khiến cho quân sinh kia, đêm dài không ưu phiền

Sinh ra được những thiện căn

Thành tựu được quả Bồ Đề

Con nếu thành Chính Giác

Lập tên Vô Lượng Thọ

Chúng sinh nghe hiệu đó

Đều đến trong Phật quốc của con

I hư Phật có thân kim sắc  
Diệu tướng, tất cả viên mãn  
Cũng lấy tâm đại bi  
Làm lợi cho quần sinh  
Xa lìa dục vọng, thâm sâu trong chính niệm  
Tịnh tuệ, tu phạm hạnh (hạnh thanh tịnh, đoạn tuyệt dâm dục)  
I guyên con có trí tuệ trong sáng  
Phổ chiếu khắp thập phương  
Tiêu trừ tam cấu, minh (Tam cấu: tham, sân, si- Minh: u minh mù mịt)  
Cứu độ những kẻ gặp tai nạn  
Tất cả lìa bỏ ba đường khổ (súc sinh, ngã qui, địa ngục)  
Diệt hết các phiền não, ám muội  
Mở được mắt trí tuệ  
Đạt được thân thể trong sáng  
Khóa chặt tam ác đạo  
Làm lưu thông từ cửa thiện đến cửa thú  
Vì chúng sinh truyền dạy kinh pháp  
Làm công đức bố thí rộng rãi  
I hư Phật trí tuệ không chướng ngại  
Thực hành hạnh từ mẫn  
Thường làm thầy dạy trời người  
Đắc được tam giới hùng (anh hùng của tam giới: dục, sắc, vô sắc giới)  
Thuyết pháp đồng dục, hùng hồn như tiếng sư tử  
Cứu độ rộng rãi giống hữu tình  
Sở nguyện xưa được viên mãn  
Toàn thể đều thành Phật  
I ếu như nguyện ấy đạt được thành quả  
Đại thiên thế giới sẽ rung chuyển đáp ứng (Đại thiên= nghìn triệu thế giới)  
Thiên thần trên không trung  
Đương thời cho mưa hoa đẹp

Phật bảo A I an, Tỳ Khiêu Pháp Tạng nói bài tụng đó xong, ứng vào lúc đó khắp nơi trên trái đất chấn động trong sáu cách, trên trời cao thiên thần cho mưa hoa, phân tán khắp nơi, tự nhiên âm nhạc nổi lên trong không trung tán thưởng rằng nhất định ngài sẽ thành Vô Thượng Chính Giác.

### **ĐỆ BÁT: TÍCH CÔNG LŨY ĐỨC.**

A I an, Tỳ Khiêu Pháp Tạng trước Thế Gian Tự Tại Vương I hư Lai, trong chư thiên, nhân đại chúng, đã phát thệ nguyện lớn ấy, trụ trong tuệ chân thực, đồng mãnh tinh tấn, Tỳ Khiêu theo một hướng tập trung ý chí thiết lập một Phật thổ trang nghiêm, sở tu Phật thổ, được mở rộng lớn, vượt lên độc nhất đẹp, đứng vững thường nhiên không suy, không đổi, trong vô lượng kiếp tích lũy, trồng thêm đức hạnh, không khởi dậy những ý tưởng tham, sân, si, dục, không bám vào sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, giữ mãi trong tâm trí chư Phật trong quá khứ, tu theo thiện căn, hành theo hạnh tịch tĩnh, xa lìa hư vọng, y theo chân đế môn (chân đế: sự thấy lý tính chân thực của bậc Thánh Trí), vun trồng những công đức căn bản, không sợ những sự đau khổ đến, có ít đòi hỏi, biết thế nào là đủ, chuyên cầu bạch pháp, làm lợi ích cho chúng sinh, chí nguyện không mệt mỏi, sức

nhân nhục thành tựu, đối với giống hữu tình, thường mang lòng từ bi, nhẫn nại, vẻ mặt hiền hòa, lời nói yêu thương để khuyến dụ, thúc giục tấn bộ, cung kính Tam Bảo, phụng sự sư trưởng, không có mang tâm giả dối, nịnh nọt, giữ các hạnh được trang nghiêm, phép tắc, khuôn mẫu đầy đủ, phương pháp quán niệm chân lý như những sáng tạo thần diệu, chính định thường rộng rãi, khéo giúp đỡ kẻ bị khỉu nghiệp, không quả trách lầm lỗi của người khác, khéo giúp đỡ kẻ bị thân nghiệp, mà không làm mất luật lệ, phép tắc, khéo giúp đỡ kẻ bị ý nghiệp, thanh tịnh, không bị ô nhiễm. Ị hững sở hữu trong quốc thành, tụ lạc, quyền thuộc, châu báu, đều không bị giới hạn bởi một sự ràng buộc nào. Từ lâu, dùng hạnh lục độ: bố thí, giữ giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí tuệ để an lập chúng sinh, trụ vào Đạo Vô Thượng Chân Chính. Từ lý do thành tựu những thiện căn như thế, xứ sở đã sinh ra vô lượng những kho tàng quý giá, tự nhiên phát ứng, hoặc làm trưởng giả, cư sĩ, hào kiệt, họ hành tôn quý, hoặc làm Sát Lợi Quốc Vương, Chuyển Luân Thánh Đế, hoặc làm Lục Dục Thiên Chủ, thậm chí Phạm Vương, ở nơi Phật sở, tôn trọng cúng dường, chưa hề gián đoạn, công đức như thế nói không thể nào hết được, miệng thân thường xuất ra vô lượng hương thơm, giống như hoa cây đàn hương, ưu bát la, mùi hương xông thơm vô lượng thế giới, tùy nơi sinh trưởng, sắc tướng đoan nghiêm, ba mươi hai tướng, tám mươi chủng loại tốt, tất cả đều đầy đủ, từ tay tạo ra vô tận những thứ quý giá, những dụng cụ trang nghiêm, tất cả đều cần thiết, Tỉ Khiêu là một siêu nhân, làm lợi lạc cho giống hữu tình. Do nhân duyên này, có khả năng khiến vô lượng chúng sinh, đều phát A Ị ậu Đa La Tam Ị iệu Tam Bồ Đề tâm (Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác).

#### **ĐỆ CỬU: VIÊN MÃN THÀNH TỰU.**

Phật bảo A Ị an, Pháp Tạng Tỉ Khiêu tu Bồ Tát hạnh, tích lũy công đức, vô lượng vô biên, đặc trụ tại đối với toàn thể các pháp, không ngôn ngữ nào phân biệt được khả năng hiểu biết của Pháp Tạng Bồ Tát, những lời thề phát nguyện của Bồ Tát đều thành tựu viên mãn, thực sự an trụ, đầy đủ trang nghiêm, uy đức rộng lớn, Phật thổ được thanh tịnh. A Ị an nghe Phật nói bèn bạch Thế Tôn, Pháp Tạng Bồ Tát Thành đạt được quả Bồ Đề làm nên Phật quá khứ, Phật vị lai, nay làm Phật hiện tại của tha phương thế giới nữa, Thế Tôn bảo rằng, Ị hư Lai Phật ấy, Pháp Thân đến không nơi đến, đi không nơi đi, sáng suốt thường trụ, không sinh, không diệt, phi quá khứ, hiện tại, vị lai, những nguyện lấy sự báo đáp độ sinh, hiện tại Tây Phương, đi Diêm Phù Đề (hay là Ta Bà thế giới: thế giới hiện tại chúng ta đang ở) trăm nghìn câu chi (mười triệu), na do tha (10 triệu) Phật thọ, có một thế giới tên gọi CỰC LẠC, Pháp Tạng thành Phật, hiệu A Di Đà, thành Phật đến nay được mười kiếp, hiện giờ thuyết pháp có vô lượng vô số Bồ Tát, Thanh Văn vây quanh, cung kính nghe Ị gải giảng dạy.

#### **ĐỆ THẬP: GIAI NGUYỆN TÁC PHẬT**

Khi Phật nói về A Di Đà Phật là vị Bồ Tát cầu đạt được nguyện ấy, A Đồ Vương Tử cùng với năm trăm đại trưởng giả nghe được việc này đều rất vui mừng, các vị này cầm một cái lọng kim hoa (tức là Ba La Hoa: hoa sen sắc vàng), tất cả đến trước làm lễ, lấy lọng kim hoa che lên chỗ Phật xong, bèn cùng ngồi xuống hướng mặt về phía Phật nghe kinh. Trong tâm các vị nguyện rằng, khi chúng con được thành Phật, xin đều được như A Di Đà Phật, Phật biết được lời nguyện này ngay, bèn nói với các Tỉ Khiêu rằng sau khi ta thành Phật, các con trụ Bồ Tát đạo, trải qua vô số kiếp, cúng dường bốn trăm ức kiếp (một ức= một vạn vạn), đến thời Phật Ca Diếp, các con làm đệ tử của ta, nay các con

cúng dường ta, chúng ta lại cùng nhau gặp lại. Khi các Tỳ Khiêu nghe Phật nói như vậy, tất cả đều vô cùng hoan hỉ.

### **ĐỆ THẬP NHẤT: QUỐC GIỚI NGHIÊM TỊNH.**

Phật bảo A I an, thế giới Cực Lạc kia, công đức vô lượng, trang nghiêm đầy đủ, mãi mãi không còn những khổ sở, những tên gọi về tai nạn, ác thú, ma quỷ, phiền não nữa, cũng không bốn mùa khác nhau rét buốt, nóng nực, mưa bão, u tối, lại không sông biển lớn nhỏ, gò lằng, hào hố sâu, đường đi hiểm trở, cát đá, những núi thiết sắt bao bọc bằng biển mặn của tiểu thế giới, Tu Di, những núi đất đá. Phật thọ kết hợp bằng bảy báu tự nhiên (vàng, bạc, đá quý berin xanh lục, san hô hồng đỏ, hồ phách vàng nâu, đá quý mã não, hồng ngọc) hoàng kim làm thành đất, rộng lớn, bằng phẳng ngay ngắn, thật là vô hạn, vi diệu, tráng lệ, thanh tịnh trang nghiêm, vượt hẳn toàn thể thập phương thế giới. A I an nghe xong bèn bạch Thế Tôn rằng nếu như quốc thổ kia không có núi Tu Di thì tầng trời Tứ Thiên Vương (cung điện ở tại lưng núi Tu Di), rồi tầng trời Đao Lợi (cung điện ở tại đỉnh núi Tu Di) làm thế nào mà trụ. Phật bảo A I an rằng Dạ Ma Đâu Suất (tên tầng trời thứ ba), rồi đến Sắc Giới, Vô Sắc Giới, toàn thể chư Thiên, làm sao mà trụ. A I an Bạch Phật rằng, nghiệp lực đưa đi y không thể nghĩ bàn. Phật bảo A I an, nghiệp không thể bàn, con có thể hiểu được đó, thân xác con quả báo, không thể nghĩ bàn, chúng sinh nghiệp báo (nghiệp nhân với quả báo - quả báo sướng khổ do nghiệp nhân thiện ác chiêu cảm), cũng không thể nghĩ bàn, chúng sinh thiện căn, không thể nghĩ bàn, chư Phật Thánh lực, thế giới chư Phật cũng không thể nghĩ bàn, chúng sinh nước ấy, công đức thiện lực, trụ hành nghiệp địa, cùng Thần lực Phật, nguyên nhân này con có thể hiểu được. A I an bạch Phật rằng nghiệp nhân quả báo không thể nghĩ bàn, con đối với pháp đó không có gì nghi hoặc, những vì tương lai của chúng sinh, phá trừ những nghi ngại, nên con mới nêu lên câu hỏi này.

### **ĐỆ THẬP NHỊ: QUANG MINH BIÊN CHIẾU.**

Phật bảo A I an rằng, Phật A Di Đà uy thần quang minh, tối tôn quý, đệ nhất, chư Phật thập phương không ai sáng chiếu bằng, chiếu sáng khắp hằng hà sa số Phật thổ Đông phương, I am, Tây, Bắc phương, bốn hướng trên dưới, cũng sáng chiếu như thế, như kéo dài lên trên cao ánh quang minh, sáng vượt ánh sáng của các chư Phật khác hoặc một, hai, ba, bốn do tuần, hoặc trăm nghìn vạn ức do tuần ánh viên quang. Đối với các chư Phật, ánh sáng quang minh chiếu sáng hoặc một hai Phật thổ, hoặc chiếu trăm nghìn Phật thổ, duy nhất ánh quang minh của A Di Đà Phật chiếu sáng khắp vô lượng, vô biên, vô số Phật thổ. Ánh quang minh của các chư Phật chiếu, lúc xa lúc gần, xuất phát do căn bản tiền thế cầu đạo, do sở nguyện, công đức lớn nhỏ khác nhau, cho đến khi thành Phật, các thứ đạt được, do tự tại tạo ra, không làm như dự tính, A Di Đà Phật, ánh quang minh thật thiện hảo, sáng hơn cả ánh sáng của mặt trời, mặt trăng gấp thiên ức vạn lần, ánh quang minh, không đâu có thể so sánh bằng, I gai là vị Phật của ánh sáng, là Vua ánh sáng. Do đó I gai mệnh danh Vô Lượng Thọ Phật, cũng là Vô Lượng Quang Phật, Vô Biên Quang Phật, Vô I gai Quang Phật, Vô Đẳng Quang Phật, cũng có tên hiệu Trí Tuệ Quang, Thường Chiếu Quang, Thanh Tịnh Quang, Hoan Hỉ Quang, Giải Thoát Quang, An Ẩn Quang, Siêu I hạt I nguyệt Quang, Bất Tư I ghị Quang. Ánh quang minh như thế chiếu khắp toàn thể mười phương thế giới, nếu có chúng sinh nào gặp được ánh sáng ấy, cầu bị diệt hết, thiện lành sinh ra, thân ý mềm mại, uyển chuyển, nếu như đang chịu trong tam đồ khổ xứ, thấy được ánh quang minh ấy, đều được an nghỉ, khi mệnh chung

đều được giải thoát, nếu chúng sinh nào thấy được ánh quang minh ấy mà ngày đêm xung tụng uy thần, công đức của Đức A Di Đà, chí tâm, không gián đoạn thì tùy theo sở nguyện sẽ được vãng sinh nơi Phật quốc của Ị gài.

### **ĐỆ THẬP TAM: THỌ CHÚNG VÔ LƯỢNG.**

Phật bảo A Ị an rằng Vô Lượng Thọ Phật, mệnh thọ trường cửu, không thể tính được, lại có vô số những Thanh Văn thần trí thông suốt, uy lực tự tại, có khả năng nắm toàn thể thế giới trong tay. Trong số những đệ tử của ta Đại Mục Kiền Liên, thần thông đệ nhất, những tinh tú sở hữu trong tam thiên đại thiên thế giới, chỉ cần một ngày đêm là biết tất cả con số là bao nhiêu, giả sử chúng sinh ở thập phương tất cả thành Duyên Giác, mỗi mỗi Duyên Giác thọ vạn ức tuổi, đến ngày cuối cùng thọ mệnh, kiệt hết trí lực của họ, với thần thông như Mục Kiền Liên cộng tất cả bao nhiêu đều tính ra được. Đức Phật của con biết rất trúng con số những tiếng động, trong thiên vạn phần của những tiếng động, Phật biết trúng không thiếu một phần nào. Ví như biển cả sâu rộng vô biên, tay cầm lấy một sợi lông, chẻ sợi lông ấy ra thành trăm phần, vụn nhỏ như hạt bụi, dùng một phần trăm của sợi lông mà thấm nước biển, A Ị an, con hãy so sánh một phần trăm sợi lông dùng thấm nước với nước biển mênh mông kia. Mục Kiền Liên khả năng biết chỉ như con số sợi lông đã tách ra, nhưng không thể biết được thọ mệnh của Đức Phật A Di Đà, cùng các Bồ Tát Thanh Văn, Thiên, Ị hân, cũng giống như dùng một phần trăm sợi lông để thấm nước biển vậy, không có khả năng nào mà tính toán được thí dụ này.

### **ĐỆ THẬP TỨ: BẢO THỤ BIÊN QUỐC.**

Phật quốc của Đức A Di Đà, có nhiều loại cây quý, hoặc cây toàn vàng, hoặc cây toàn bạc trắng, cây toàn lưu ly, cây toàn thủy tinh, cây toàn hổ phách, cây toàn mỹ ngọc, cây toàn mã não. Duy nhất bảo thành không có dư bảo tạp chủng, chỉ có hoặc hai, ba loại, thậm chí bảy loại chuyển cộng hợp thành, rễ, thân, nhánh, gốc cây do các loại bảo quý trên hợp thành, hoa, lá quả đầy nich, do bảo quý làm thành, hoặc có bảo thụ, hoàng kim làm rễ, bạch ngân làm thân, lưu ly làm nhánh, thủy tinh làm ngọn, hổ phách làm lá, mỹ ngọc làm hoa, mã não làm quả, những cây còn lại có bảy báu, hổ tương làm rễ, gốc, nhánh, lá, hoa, quả, các loại cộng thành, các cây tự đứng khác hàng, hàng hàng cùng gặp, thân thân nhìn đối nhau, nhánh lá cùng hướng, hoa đầy nich cùng đối xứng nhau, sắc tươi, sáng bóng, không thể đâu thấy đẹp hơn được, khi gió mát thổi, phát ra năm âm thanh, cung thương tinh vi, kỳ diệu, tự nhiên cùng hòa nhịp, những bảo thụ như thế, có khắp nơi trong Phật quốc.

### **ĐỆ THẬP NGŨ: BỒ ĐỀ ĐẠO TRÀNG.**

Lại Đạo tràng của Phật quốc có cây Bồ Đề, cao bốn trăm vạn lý, chu vi năm nghìn do tuần, lá cành của cây rải ra bốn phía hai mươi vạn lý, toàn thể do bảo quý tự nhiên hợp thành, hoa quả đầy đủ, tươi tốt, ánh sáng chiếu khắp nơi, lại có ma ni bảo màu hồng, lục, xanh, trắng, ma ni bảo là vua của các bảo quý (ma ni: loại đá quý), làm thành những chuỗi ngọc, vân tụ bảo, che trang sức cho những cột bảo trụ, những chiếc chuông rung ngọc kim châu bao vòng các gian phòng, những lưới đẹp quý báu, lưới che ở phía trên, trăm nghìn vạn sắc cùng trang sức, vô lượng ánh quang viêm chiếu diệu đến vô cực. Toàn thể trang nghiêm, tùy ứng mà hiện, gió nhẹ thổi từ từ lay động những cành lá, phát ra vô lượng âm thanh diệu pháp, âm thanh lưu truyền khắp các Phật quốc, thanh cao, thông suốt, sáng sủa, vi diệu, hòa nhã, đệ nhất âm thanh trong các âm thanh của thập phương

thế giới. I ếu có chúng sinh nào trông thấy cây Bồ Đề, nghe được âm thanh, ngửi được mùi hương, nếm được vị của quả, tiếp xúc được với quang ảnh của cây, niệm công đức của cây đều được lục căn thanh triệt, không còn phiền não, lo âu, trụ không thối chuyển, cho đến khi thành Phật đạo, lại do trông thấy cây Bồ Đề kia, gặt hái được ba loại nhẫn, một là âm hưởng nhẫn, hai là nhu thuận nhẫn, ba là vô sinh pháp nhẫn (để tâm an trụ tại bất sinh, bất diệt - chân như thực tướng vốn vô sinh diệt)). Phật bảo A nan rằng Phật thổ như thế, hoa quả thụ mộc cùng với chúng sinh đều được Đức Vô Lượng Thọ Phật (A Di Đà Phật) ban cho, do uy thần và sức mạnh, cũng như do sự hoàn toàn đầy đủ, trong sáng, kiên cố, cứu cánh của những lời nguyện của I gài.

### **ĐỆ THẬP LỤC: ĐƯỜNG XÁ LÂU QUAN.**

Lại giảng đường, tinh xá, lâu quan, lan thuẫn, cũng đều do bảy báu tự nhiên hóa thành, lại có ngọc trắng ma ni đan quán, sáng đẹp tuyệt vời, cung điện cư trú của chư Bồ Tát cũng giống như vậy. Giữa có tại đất giảng kinh, tụng kinh, có tại đất thụ kinh, nghe kinh, có tại đất kinh hành, tư đạo, đến ngôi thiên. Có tại hư không giảng, tụng, thụ, thính kinh, kinh hành, tư đạo, đến ngôi thiên, hoặc đắc Tu Đà Hoàn (quả sơ khởi đạt được của Thanh Văn Thừa), hoặc đắc Tư Đà Hàm (tên quả thứ hai đạt được của Thanh Văn Thừa), hoặc đắc A I a Hàm (quả thứ ba của Thanh Văn Thừa), A La Hán (quả tối cao của Thanh Văn Thừa), chưa đắc A Duy Việt Trí (chưa đắc Bất Thối Chuyển), ắt đắc A Duy Việt Trí (đắc Bất Thối Chuyển), mỗi vị tự niệm đạo, nói về đạo, hành đạo, thật là hoan hỉ.

### **ĐỆ THẬP THẤT: TUYÊN TRÌ CÔNG ĐỨC.**

Lại hai bên trái phải giảng đường, có suối, ao sông giao lưu, dọc ngang, sâu cạn, đều cùng một mực, hoặc mười do tuần, hai mươi do tuần, thậm chí trăm nghìn do tuần, thanh trong tự nhiên, thơm tho, tinh khiết, đầy đủ tám công đức (1/ trùng tịnh: lắng yên; 2/ thanh lãnh: trong mát; 3/ cam mỹ: có vị ngọt; 4/ khinh nhuyển: nhẹ dễ bay, mềm mại; 5/ nhuận trạch: nhuận thấm; 6/ an hòa: yên ổn, thư thái để tắm gội; 7/ trừ hoạn: làm ngưng khát nước, ngưng đói); 8/ tăng ích: uống hoặc tắm làm tăng thiện căn), bên bờ có vô số cây đàn hương rất thơm, kết quả, hoa quả thơm mãi mãi, ánh quang minh chiếu diệu, cành dài, lá rậm rạp, đan che ao nước, xuất ra đủ loại hương thơm, người thế gian không thể rõ được, hương theo gió bay tản hương thơm phức, ven theo nước hương thơm bay. Lại có ao trang sức bằng bảy báu, mặt đất trải kim sa (cát bằng vàng), ưu bát la hoa, bát đàm ma hoa, câu mưu đầu hoa, phân đà lợi hoa, nhiều màu sắc sáng tươi, phủ đầy trên mặt nước. nếu chúng sinh nào, qua tắm nước hồ, muốn nước sâu đến chân, sâu đến đầu gối, sâu đến thắt lưng dạ dày, hoặc sâu đến cổ, hoặc rửa mình, hoặc muốn nước mát, ấm, nước chảy nhanh, chậm, nước hồ nhất nhất tùy theo ý muốn của chúng sinh, sáng khoái tinh thần, đẹp sạch thân thể, tịnh như vô hình, ánh mặt trời chiếu thấu suốt cát vàng, càng sâu càng chiếu thông suốt, sóng lăn tăn từ từ hồi chuyển cùng vỗ nước mà tắm, sóng gợn, nổi lên vô lượng vi diệu âm thanh, hoặc nghe Phật pháp, Tăng thanh (tiếng nói chư tăng), ba la mật thanh (ba la mật: tốt đỉnh, tốt ráo), chi, tức, tịch, tĩnh thanh (chi: ngưng, tức: nghỉ, tịch: lắng yên, tĩnh: trái với động), vô sinh vô diệt thanh, thập phương vô úy thanh (vô úy: không sợ hãi), hoặc nghe vô tính, vô tác, vô ngã thanh, đại từ, đại bi, hỉ xả thanh, cam lộ quán đỉnh thụ vị thanh (cam lộ: nước trong mát tiêu trừ nóng giận, phiền não, tâm ý khoái lạc, biểu tượng cho chân lý của Phật pháp; quán đỉnh thụ vị: rót lên đầu khi thụ phong chức). Sau khi đã nghe được các loại thanh âm như thế, tâm trí thanh tịnh, không còn có những phân biệt, chính trực bình đẳng, thiện căn thành

thực, tùy theo âm thanh nghe được với pháp tương ứng với điều nguyện muốn được nghe, người nghe tức khắc chỉ nghe điều mình nguyện muốn nghe, điều không muốn nghe, thì không nghe thấy, mãi mãi không thối chuyển A I ậu Đa La Tam I iệu Tam Bồ Đề tâm (Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác tâm). I hững chúng sinh được vãng sinh từ thập phương thế giới đều ở trong ao sen bảy báu, tự nhiên hóa sinh, tất nhận được thân thanh hư, thể vô cực, không còn nghe thấy tên tam đồ ác, não, khổ nạn nữa, ngay ý niệm khổ còn không có, huông hồ thực khổ có sao được, những nghe những thanh âm khoái lạc tự nhiên, đó là lý do Phật quốc kia mệnh danh là CỰC LẠC.

### **ĐỆ THẬP BÁT: SIÊU THỂ HI HỮU.**

Chúng sinh sở hữu trong nước Cực Lạc kia dung sắc vi diệu, vượt hẳn thế gian, hi hữu, hết thảy cùng một loại, không có tướng sai biệt, nhân vì sự tương tự của địa phương, tục lệ nên có tên gọi là Trời và I gười (Thiên và I hân). Phật bảo A I an rằng thí dụ như người ăn mày nghèo khổ của thế gian, ở bên cạnh một ông vua, diện mạo hình trạng có thể so sánh với nhau được ư, ông vua nếu như so sánh với Chuyển Luân Thánh Vương ắt xấu xí, hèn mọn, cũng như người ăn mày kia đứng bên cạnh ông vua vậy. Chuyển Luân Thánh Vương, uy tướng đệ nhất, so sánh với Đạo Lợi Thiên Vương lại xấu xí, yếu kém, giả như khiến Đế Thích (tức là Đạo Lợi Thiên Vương) so với Đệ Lục Thiên, tuy nhiên Đệ Lục Thiên hơn gấp bội, cũng không cùng loại, Đệ Lục Thiên Vương nếu so sánh với Bồ Tát Thanh Văn trong Cực Lạc quốc, quang nhan, dung sắc của Bồ Tát Thanh Văn của Cực Lạc quốc hơn gấp vạn ức lần, Đệ Lục Thiên Vương không thể bì kịp, nếu so sánh về cung điện, y phục, Ịm thực, đến như uy đức, thần thông biến hóa, thì Tha Hóa Tự Tại Thiên Vương không thể so sánh được với toàn thể Thiên, I hân của Cực Lạc quốc, Thiên và I hân của Cực Lạc quốc hơn trăm nghìn vạn ức lần và còn hơn nữa không thể tính được. A I an, con phải biết như ta dạy vậy, Đức Vô Lượng Thọ Phật (A Di Đà Phật) của Cực Lạc quốc có uy đức trang nghiêm như thế đó.

### **ĐỆ THẬP CỬU: THỤ DỤNG CỤ TỨC.**

Thứ nữa, chúng sinh sở hữu trong thế giới Cực Lạc, hoặc đã sinh, hoặc hiện sinh, hoặc đương sinh đều được những sắc thân đẹp đẽ như thế, tướng mạo đoan nghiêm, phúc đức vô lượng, trí tuệ minh mẫn, thần thông tự tại, thụ hưởng mọi thứ, tất cả đều phong túc, cung điện, phục sức, hương hoa, cờ lọng, dụng cụ trang nghiêm, tùy theo ý muốn đều được như ý, nếu muốn ăn, bát ăn thất bảo, tự nhiên có trước mặt, đồ ăn uống trăm vị, tự nhiên đầy đủ, tuy có đồ ăn đó, thực sự lại không ăn, những thấy sắc, ngửi hương, dùng ý để ăn, sắc lực tăng trưởng, mà không ô uế, thân tâm nhu nhuyễn, không có mùi vị bám vào, sự thật đã bay mất hết rồi. Khi đến giờ ăn, đồ ăn lại hiện trở lại. Lại có những y phục quý đẹp, mũ đai, chuỗi ngọc, sáng chiếu vô cùng, trăm nghìn màu sắc kỳ diệu, tất cả đều đầy đủ, tự nhiên đeo mặc tại thân thể, cư xá, nhà ở xứng với hình sắc, lưới quý giá che phủ đầy, treo những bảo linh (linh: chuông), thật tuyệt đẹp, quý báu, trang hoàng khắp nơi, ánh sáng mặt trời sáng chung, hết sức tráng lệ, lầu quan, lan can, gian nhà giữa, mái hiên, phòng, căn gác, rộng hẹp, vuông tròn, hoặc lớn hoặc nhỏ, hoặc tại hư không, hoặc tại bình địa, thanh tịnh an Ịn, vi diệu, khoái lạc, niệm ứng hiện ra trước mắt, rất là đầy đủ.

### **ĐỆ NHỊ THẬP: ĐỨC PHONG HOA VŨ.**

Trong đất của Phật quốc, mỗi khi đến giờ ăn, tự nhiên con đức phong (gió của đức hạnh, của sức mạnh tôn giáo) từ từ nổi dậy, thổi qua các la võng (lưới giăng), đến các

bảo thụ, phát ra những âm thanh thật tinh vi, huyền diệu, âm thanh diễn thuyết về “khổ không, vô thường, vô ngã” ba la mật (1/ Khổ Không - Khổ: kiếp nhân sinh ngắn ngủi, Không: tức Duyên khởi tính Không, Duyên khởi tức là nói các pháp thế gian, các Duyên hòa hợp mà sinh khởi, tính Không là nói các pháp, các Duyên hòa hợp, tự bản tính là Không, không có tự thể chân thực; 2/ Vô Thường - tức là nói các Hành vô thường, là nói các pháp thế gian biến hóa không ngừng, sinh diệt bất đoạn, không có cá thể thường trụ bất biến; 3/ Vô I gã – tức là các pháp đều vô ngã, thân thể con người là do ngũ uẩn = sắc, thọ, tưởng, hành và thức giả hợp, không có được ngã chân thực bất biến), lưu truyền vạn loại đức hương âm áp, dịu dàng, ai nghe được thì những trần lao (lục trần: sắc, tiếng, hương, vị, xúc, pháp), tập nhiễm, tự nhiên không khởi dậy được nữa, gió chạm vào thân thể người nào thì được an ổn, điều hòa, dễ chịu, cũng như Tỳ Khiêu đắc diệt tận định (hoàn toàn diệt hết các cảm giác, ý nghĩ, một sự hình thành cao nhất, do kết quả của sự tập trung), gió lại thổi qua rừng cây thất bảo, thổi hoa bay thành tụ lại, đủ các loại màu sắc, ánh sáng, đầy khắp đất Phật, tùy theo thứ tự màu sắc mà không hỗn tạp, thật mềm mại, trong sáng, tinh khiết, như đầu la mien (tơ lụa, bông), chân đi giày trên đó không lún sâu quá bốn ngón tay, tùy theo chân khi nâng lên thì lại trở về như cũ. Sau khi qua giờ ăn, hoa tự nhiên mất, đất đai trở lại thanh tịnh, thay đổi mưa hoa mới, tùy theo thời tiết, khắp nơi trở lại như cũ, không có gì khác lúc trước, trở lại làm như thế sáu phiên.

#### **ĐỆ NHỊ THẬP NHẤT: BẢO LIÊN PHẬT QUANG.**

Lại có hoa sen quý đầy khắp thế giới, mỗi mỗi hoa sen quý thì có trăm nghìn ức lá, hoa thật trong sáng, có vô lượng sắc loại, sắc xanh thì ánh sáng xanh, sắc trắng thì ánh sáng trắng, đen, vàng, đỏ, tím, ánh sáng và sắc hoa cũng tự nhiên như vậy, lại có vô lượng, trăm nghìn ma ni quý giá (ma ni: đá quý), óng ánh trang sức, trân kỳ, ánh nhật nguyệt minh diệu. Số lượng hoa sen quý ấy trải rộng hoặc nửa do tuần, hoặc một hai ba bốn do tuần, thậm chí trăm nghìn do tuần, trong mỗi một hoa xuất ra ba trăm sáu mươi vạn ức ánh sáng. Trong mỗi một tia ánh sáng cũng xuất ra ba trăm sáu mươi vạn ức vị Phật, có sắc thân màu vàng tím, tương đẹp thật đặc thù, mỗi một vị Phật phóng ra trăm nghìn ánh quang minh, thuyết vi diệu pháp khắp thập phương thế giới, các chư Phật, đều an lập được vô lượng chúng sinh vào trong Phật đạo.

#### **ĐỆ NHỊ THẬP NHỊ: QUYẾT CHỨNG CỰC QUẢ**

Lại nữa A I an, không có hiện tượng ngày đêm bị mờ ám ánh sáng của mặt trời, mặt trăng, ánh sáng các tinh tú, cũng không có tên số kiếp, năm, tháng, lại không ở gia thất, ở toàn thể các nơi đã không có danh hiệu, tiêu thức, cũng không phân biệt lấy hoặc bỏ, chỉ hướng thanh tịnh, sung sướng tối thượng. I ếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân, nếu đã sinh, nếu đương sinh, tất cả đều trụ trong chính định tụ, quyết định chứng đắc A nậu Đa La Tam miệu Tam Bồ Đề, vì có gì vậy? I ếu tà định tụ và không định tụ thì không thể hiểu sao để kiến lập cho mình chỗ trụ (Tam tụ: 1/ Chính định tụ: chỉ loại chúng sinh nhất định khả dĩ chứng ngộ; 2/ Tà định tụ: chỉ loại chúng sinh cuối cùng không thể chứng ngộ; 3/ Bất định tụ: chỉ loại chúng sinh ở giữa Chính và Tà, khả năng chứng ngộ, cũng khả năng không chứng ngộ).

#### **ĐỆ NHỊ THẬP TAM: THẬP PHƯƠNG PHẬT TÁN.**

Lại nữa A I an, hằng hà sa số thế giới Đông phương, trong mỗi một thế giới như hằng sa Phật, các chư Phật đều có tướng lưỡi rộng dài (một trong ba mươi hai tướng của

một vị Phật, có tướng lưỡi rộng dài, tướng này biểu thị rằng nhiều đời, nhiều kiếp không bao giờ nói xằng bậy), phóng ra vô lượng ánh sáng, nói ra những lời thành thực, xưng tán Vô Lượng Thọ Phật (Đức Phật A Di Đà) có công đức không thể nghĩ bàn. Hằng hà sa số thế giới ở I am Tây Bắc phương, các chư Phật cũng xưng tán Đức A Di Đà Phật như vậy. Bốn phương trên dưới, chư Phật ở hằng hà sa số thế giới, cũng xưng tán Đức A Di Đà như vậy, vì có sao? Muốn khiến cho chúng sinh ở mọi nơi xa xôi nghe được tên Đức A Di Đà Phật, đều phát tâm thanh tịnh, thụ trì tâm niệm, qui y cúng dường, ngay cả có thể phát một tâm niệm thanh tịnh và tin tưởng, sở hữu những thiện căn, chí tâm hồi hướng, nguyện sinh Cực Lạc quốc, tùy theo ước nguyện đều được toại nguyện sinh, đặc được quả Bất Thối Chuyển, thậm chí quả Vô Thượng Chính Đẳng Bồ Đề.

### **ĐỆ NHỊ THẬP TỨ: TAM BỒI VÃNG SINH.**

Phật bảo A I an rằng chư thiên, nhân dân ai có chí tâm nguyện sinh Cực Lạc quốc, gồm có ba bậc, người bậc trước tiên lia gia đình, bỏ tham muốn mà làm sa môn (thầy tu), phát tâm Bồ Đề, một hướng chuyên niệm A Di Đà Phật, tu các công đức, nguyện sinh Cực Lạc quốc, những chúng sinh đó khi lâm chung, A Di Đà Phật cùng chư Thánh hiện tại trước mặt, trong chốc lát theo Đức A Di Đà vãng sinh ở nước của I gài, yên ở trong hoa sen thất bảo, tự nhiên hóa sinh, trí tuệ đồng mãnh, thần thông tự tại, là có đó A I an, có chúng sinh nào ở đời này muốn được thấy A Di Đà Phật, phải phát tâm Vô Thượng Bồ Đề, lại phải chuyên niệm đất nước Cực Lạc, tích chứa thiện căn, kiên trì hồi hướng, do đó được thấy Phật, sinh tại nước của I gài, đặc được Bất Thối Chuyển, thậm chí cả Vô Thượng Bồ Đề. I gười bậc giữa tuy không thể làm thầy tu, đại tu công đức, đương phát tâm Vô Thượng Bồ Đề, nhất hướng chuyên niệm A Di Đà Phật, tùy cá nhân tu hành các công đức thiện lành, tuân giữ trai giới, khởi lập tháp tượng, dâng cơm nuôi các sa môn, treo đèn, phân trái hoa, thấp hương, hồi hướng tâm nguyện sinh Cực Lạc quốc, người ấy khi lâm chung, Hóa Thân của A Di Đà Phật, tướng đẹp quang minh, giống hệt như thật Đức A Di Đà cùng các đại Thánh trước sau vây quanh I gài, hiện ra trước mặt kẻ lâm chung nhiếp thụ dẫn đường, tức theo Hóa Thân Phật vãng sinh Cực Lạc quốc, trụ Bất Thối Chuyển Vô Thượng Bồ Đề, công đức trí tuệ. Cũng như thượng bồi, người bậc dưới, giả sử không thể làm các công đức thiện lành, đương phát tâm Vô Thượng Bồ Đề, nhất hướng chuyên niệm A Di Đà Phật hoan hỉ tín lạc, không sinh nghi hoặc, lấy thành chí tâm nguyện sinh Cực Lạc quốc, người đó khi lâm chung, mộng thấy Đức A Di Đà, cũng được vãng sinh, công đức trí tuệ. Thứ như người bậc giữa, nếu có chúng sinh nào, trụ Đại Thừa, lấy tâm thanh tịnh hướng Vô Lượng Thọ Phật (Đức A Di Đà Phật), ngay cả mười niệm, nguyện sinh nước Phật của I gài, nghe pháp thâm thúy, tức sinh ra sự tin tưởng, hiểu rõ, thậm chí đạt được một niệm tịnh tâm, phát ra một tâm niệm, niệm Đức A Di Đà Phật, người đó khi lâm mệnh chung, như tại trong mộng, thấy được Đức A Di Đà Phật, nhất định sinh tại nước Phật của I gài, đặc được quả Bất Thối Chuyển Vô Thượng Bồ Đề.

### **ĐỆ NHỊ THẬP NGŨ: VÃNG SINH CHÍNH NHÂN.**

Lại nữa A I an, nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân, được nghe kinh điển, thụ trì đọc tụng, sao chép kinh thư cúng dường, đêm ngày liên tục cầu sinh tại Phật thổ, phát Bồ Đề tâm, giữ gìn những giới cấm, kiên trì giữ không vi phạm, làm lợi ích cho giống hữu tình, làm việc thiện căn, bố thí cho chúng sinh, khiến được an lạc, tâm niệm Tây Phương A Di Đà Phật cùng nước Phật của I gài, người ấy khi mệnh chung, có sắc tướng như

Phật, tất cả trang nghiêm, sinh trong Phật thổ, mau được nghe pháp, mãi mãi không thối chuyển. Lại nữa A ĩ an, nếu có chúng sinh muốn sinh tại thế giới Cực Lạc, tuy không đại tinh tấn thiên định, tận trì giới luật, phải làm việc thiện, như thứ nhất không sát sinh, thứ hai không trộm cắp, thứ ba không dâm dục, thứ tư không nói xằng bậy, thứ năm không nói thêu dệt, thứ sáu không ác khẩu, thứ bảy không hai lưỡi, thứ tám không tham lam, thứ chín không nóng giận, thứ mười không ngu mê, cứ như thế ngày đêm tư tưởng đến thế giới Cực Lạc của Đức A Di Đà Phật, các loại công đức, các loại trang nghiêm, chí tâm qui y, đánh lễ cúng dường, người ấy khi lâm chung, không sợ không hãi, tâm không điên đảo, tức được vãng sinh thế giới Cực Lạc nước Phật. ĩ ếu có nhiều sự việc, không thể lia bỏ gia đình, không nhân rồi để đại tu trai giới, nhất tâm thanh tịnh, có thời gian nhân rồi, thân tâm đoan chính, tuyệt dục, bỏ ưu phiền, từ tâm tinh tấn, không được nóng giận, ghen ghét, đố kỵ, không tham lam, keo bịn, đừng để bị hối hận, không được hồ nghi, phải luôn hiếu thuận, thành thật, trung tín, phải tin kinh Phật dạy thâm sâu, phải tin làm việc thiện được hưởng phúc, phụng trì như pháp công bằng, không được thiếu sót, suy nghĩ, tính toán thuận thực, muốn được độ thoát, đêm ngày thường niệm, nguyện xin được vãng sinh Phật thổ thanh tịnh của Đức A Di Đà Phật, mười ngày mười đêm, thậm chí một ngày một đêm, không đoạn tuyệt tâm niệm, lúc thọ chung đều được vãng sinh Phật quốc. Hành Bồ Tát đạo, những người được vãng sinh đều đắc quả A Duy Việt Trí (Bất Thối Chuyển), đều được đầy đủ kim sắc ba mươi hai tướng tốt, đều được thành Phật, muốn Phật quốc ở phương nào để đến làm Phật, tùy tâm sở nguyện, tùy theo sự tinh tấn sớm tối, cầu đạo không ngưng nghỉ, đều được toại nguyện, không thể mất đi sự nguyện cầu. Ý nghĩa lợi lạc đó thật vô lượng vô số không thể nghĩ bàn. Chư Phật ĩ hư Lai ở vô lượng vô biên thế giới đều cùng xưng tán vô lượng công đức có được của Đức Vô Lượng Thọ Phật.

### **ĐỆ NHỊ THẬP LỤC: LỄ CUNG THỈNH PHÁP.**

Lại nữa A ĩ an, chư Bồ Tát của thập phương thế giới vì muốn chiêm lễ thế giới Cực Lạc, Đức Vô Lượng Thọ Phật, mang hương hoa, cờ hiệu, lọng quý đi đến Phật sở cung kính cúng dường nghe nhận kinh pháp, tuyên bố chuyển đổi do kinh pháp, xưng tán Phật thổ công đức trang nghiêm, lúc bảy giờ Thế Tôn bèn ca ngợi rằng:

Các nước Phật ở phương Đông  
Có vô số như cát sông Hằng  
Hằng hà sa số Bồ Tát  
Đến chiêm lễ Đức Vô Lượng Thọ Phật  
ĩ am Tây Bắc, bốn phương  
Trên dưới cũng cùng lòng  
Tất cả đều mang lòng tôn trọng  
Dâng những đồ quý báu cúng dường  
Sung sướng phát ra những âm thanh hòa nhã  
Ca tụng vị Phật tối tôn quý  
Kết cục đạt được trí tuệ, thần thông  
Du nhập được pháp môn thâm hậu  
ĩ ghe danh Phật Thánh đức  
An tâm được đại lợi ích  
Trong các thứ cúng dường  
Sự chuyên cần tu không lười biếng, mệt mỏi  
Được thấy nước Phật thù thắng

Tinh vi, tuyệt diệu, không thể nghĩ bàn  
Công đức, khắp nơi trang nghiêm  
Các Phật quốc khác không thể so bì  
Ị hân đó phát Tâm Vô Thượng  
Ị nguyện chóng đạt được quả Bồ Đề  
Đúng vào lúc ấy, đấng Vô Lượng Tôn  
Mim cười, hiện ra kim nhan  
Ánh quang minh từ miệng xuất ra  
Chiếu sáng khắp thập phương  
Ánh sáng lại trở về, nhiều quanh Phật  
Ba vòng, từ đỉnh đầu mà vào  
Bồ Tát trông thấy ánh sáng đó  
Tức chứng đắc Bất Thối Chuyển  
Đúng lúc hội toàn thể chúng sinh  
Cùng chúc mừng nhau, hoan hỉ  
Tiếng nói của Phật uy nghi như sấm sét  
Tạo ra âm thanh tuyệt diệu trong tám phịm chất âm  
Ị ày các Chính Sĩ từ thập phương đến (Chính Sĩ: Bồ Tát)  
Ta biết tất cả nguyện cầu của các con  
Chí cầu mảnh đất nghiêm tịnh  
Thụ ký để thành Phật  
Giác ngộ toàn thể các pháp  
Các pháp là những ảo mộng, âm hưởng  
Ị hững nguyện cầu thật tuyệt diệu  
Chắc chắn sẽ thành tựu  
Xây dựng được Tịnh thổ như thế này  
Từng phát ra những đại tâm nguyện  
Ị rong theo đạo Bồ Tát đến tận cùng  
Đầy đủ mọi công đức căn bản  
Tu đạt được các hạnh Bồ Đề  
Thụ ký để thành Phật  
Thông đạt đặc tính của các pháp  
Toàn thể là không, vô ngã  
Chuyên tâm cầu một Phật thổ thanh tịnh  
Ắt được một Phật thổ như thế này  
Ị ghe pháp, vui nhận, thực hành lời dạy  
Đạt cho đến cực điểm của thanh tịnh  
Đề đứng trước đấng Vô Lượng Chí Tôn  
Thụ ký để thành Đẳng Giác  
Một Phật thổ vô biên thù thắng  
Do Phật lực của bản nguyện  
Ị ghe danh muốn được vãng sinh  
Đạt được Bất Thối Chuyển  
Bồ Tát hững chí nguyện rằng  
Ị nguyện cho riêng Phật thổ không khác  
Ị iệm độ mọi chúng sinh khắp nơi

Tất cả phát nguyện tâm Bồ Đề  
Xả bỏ thân xác luân hồi  
Đều khiến đến được Bồ Đề  
Phụng sự vạn ức Phật  
Biến hóa nhanh thành những Phật tử  
Cung kính, hoan hỉ ra đi  
Trở về An Dưỡng quốc.

### **ĐỆ NHỊ THẬP THẤT: CA THÂN PHẬT ĐỨC.**

Phật bảo A I an rằng Bồ Tát nước kia nhờ uy thần của Phật, trong khoảnh khắc lại đi đến vô biên Phật tử ở mười phương, cúng dường chư Phật, hoa hương, cờ hiệu cùng các dụng cụ cúng dường, ứng theo lời niệm tức thì tất cả hiện ở trong tay, những đồ quý báu, đặc thù, thế gian không thể có được để phụng sự chư Phật cùng với chư Bồ Tát. Các hoa phân tán trong không trung tức thì hợp thành một đóa hoa, hoa hướng xuống phía dưới, đầu mỗi tròn vòng chung quanh, hóa thành lọng che, trăm nghìn màu sắc ánh sáng, sắc sắc, hương thơm khác nhau theo từng màu sắc, hương xông thơm khắp nơi. Lọng che đang nhỏ, che đầy mùi do tuần, bỗng chuyển thành lớn gấp bội, thậm chí che khuất cả tam thiên đại thiên thế giới. Theo thứ tự trước sau, thứ đến hoa biến mất đi, tự nhiên như không ai thay hoa, hoa mới phân trái gấp đôi, hoa phân tán trước, cuối cùng lại không rơi mất. Ở trong hư không cùng tấu lên thiên nhạc, những âm thanh tinh vi, tuyệt diệu ca tụng công đức của Phật. Trong chốc lát, trở về bản quốc, tất cả tập hội trong giảng đường Thất Bảo, Đức Vô Lượng Thọ Phật ắt tuyên bố đại giáo rộng khắp, diễn giảng thông suốt diệu pháp, thính giả đều hoan hỉ, tâm hiểu tường tận, đắc đạo, tức thì gió thơm thổi cây Thất Bảo, xuất ra năm âm thanh, vô lượng hoa đẹp theo gió mà phân tán tứ phía, tự nhiên cúng dường như thế không dứt. Toàn thể chư thiên mang đến trăm nghìn hương hoa, vạn loại kỹ nhạc cúng dường Đức Phật, rồi chư Bồ Tát, Thanh Văn trước sau đều đến, mọi người vui vẻ, sung sướng, đó đều là từ bản nguyện của Đức Vô Lượng Thọ Phật càng thêm uy lực, kịp thêm cúng dường I hư Lai, thiện căn tương kế, không bị khuyết giảm, tu tập tốt đẹp, giữ gìn tốt đẹp, thành tựu tốt đẹp.

### **ĐỆ NHỊ THẬP BÁT: ĐẠI SĨ THẦN QUANG.**

Phật bảo A I an rằng trong Cực Lạc quốc các Bồ Tát tất cả đều thấy thông suốt, nghe triệt để tám phương, trên dưới, những sự việc thuộc quá khứ, hiện tại, vị lai, chư thiên, nhân dân cho đến các loài quyền phi, nhuyển động (loài sâu bọ, giun dế), tâm ý thiện hay ác, miệng muốn nói gì, lúc nào có thể độ thoát, đắc đạo vãng sinh, đều biết cách dự bị. Lại trong Phật tử đó, các bậc Thanh Văn thân sáng một tầm (tám thước), ánh quang minh của Bồ Tát chiếu sáng trăm do tuần. Có hai vị Bồ Tát, đệ nhất tôn kính, uy thần quang minh chiếu khắp tam thiên đại thiên thế giới. A I an bạch Phật rằng hai vị Bồ Tát đó danh hiệu gọi làm sao? Phật nói một người tên Quan Thế Âm, một người tên Đại Thế Chí, hai vị Bồ Tát này ở thế giới Ta Bà tu Bồ Tát hạnh, vãng sinh Phật quốc, thường ở hai bên tả hữu của Đức Phật A Di Đà. Tùy tâm hai vị, muốn đến vô lượng Phật tử trong thập phương, ắt đến được ngay. Hai vị hiện cư tại thế giới Cực Lạc, làm đại lợi lạc cho thế gian, thiện nam tử, thiện nữ nhân, nếu có việc khốn cấp, tai nạn, khủng bố, những tự qui mệnh Đức Quan Thế Âm Bồ Tát đều được giải thoát.

### **ĐỆ NHỊ THẬP CỬU: NGUYỆN LỰC HOÀNH THÂM.**

Lại nữa A ĩ an, trong Phật thổ kia toàn thể Bồ Tát sở hữu trong hiện tại, vị lai, đều phải cuối cùng là ĩ hất Sinh Bồ Xứ (hết một đời có thể bỏ đến Phật vị, ĩ hất Sinh Bồ Xứ là biệt hiệu Tối Hậu Thân Bồ Tát). Chỉ trừ đại nguyện, nhập vào thế giới sinh tử để độ chúng sinh, làm sư tử hồng (Phật trước đại chúng thuyết pháp, trong tâm không có chút gì sợ hãi, cũng như sư tử rống), cõi bỏ đại giáp trụ, lấy công đức của sự nguyện cầu to tát để tự trang nghiêm. Tuy sống trong thế giới ngũ ác trọc (ĩ gũ ác: sát sinh, trộm cắp, tà dâm, vọng ngữ, uống rượu; ĩ gũ trọc: mệnh trọc, chúng sinh trọc, phiền não trọc, kiến trọc, kiếp trọc), thị hiện cho cùng loại, nhưng trực chí thành Phật, không chịu đường ác thú, ở các kiếp sinh ra, nơi sinh ra thường ý thức được mệnh số đã qua. Vô Lượng Thọ Phật, ý muốn độ thoát cho chúng sinh các loại trong thập phương thế giới, tất cả được vãng sinh vào nước của ĩ gài, khiến tất cả đắc được ĩ ê Hoàn đạo (tức ĩ iết Bàn, còn có tên là Diệt Độ: diệt hết phiền não, độ thoát khỏi vòng sinh tử), làm Bồ Tát, khiến tất cả thành Phật, đã thành Phật rồi, chuyển cùng giáo thụ (dạy học), chuyển cùng độ thoát, nhưng sự chuyển đổi như thế không thể tính được. Trong thập phương thế giới, những Thanh Văn, Bồ Tát, các loại chúng sinh, sinh tại nước Phật của ĩ gài, đều đắc ĩ ê Hoàn đạo, những vị thành Phật rồi không thể kể số được. Trong nước Phật của ĩ gài, thường như nhất pháp (một sự hoặc một vật), không vì tăng hay giảm. Vì sao vậy? cũng như đại hải (biển lớn) làm Thủy Trung Vương (Vua của các loại nước), nước các nơi lưu hành đều nhập vào biển, là đại hải thủy, lẽ nào tăng giảm. Tám phương trên dưới, Phật quốc vô số, A Di Đà quốc mãi mãi lớn rộng, sáng sủa, tốt đẹp, sung sướng, độc vị tối cao. ĩ hững vị khi còn làm Bồ Tát trong nước của ĩ gài, cầu đạo theo sở nguyện, tích lũy đức hết sức, hết lòng. Ân đức bố thí của Đức Vô Lượng Thọ Phật, tám phương trên dưới, vô cùng vô cực, sâu rộng vô lượng, không thể nói hết cho được.

### **ĐỆ TAM THẬP: BỒ TÁT TU TRÌ.**

Lại nữa A ĩ an, toàn thể Bồ Tát trong Phật thổ, thiên định, trí tuệ, thần thông, uy đức đều viên mãn. Mật tạng chư Phật (một phái tu về phép bí mật gọi là Mật tông, tụng chú ấn quyết, khiến ba nghiệp thân, ý, miệng cùng ứng với nhau), cứu cánh hiểu rõ ràng, điều phục các căn, thân tâm nhu nhuyễn, chính tuệ nhập sâu, không trở lại các dư tập (tàn dư của thói quen còn sót lại, sau khi dục vọng đã bị khuất phục), cứ làm y theo việc làm của Phật, thất giác Thánh đạo (bảy thực hành dẫn đến sự Giác ngộ và chuyên tâm vào Phật pháp), tu hành theo ngũ nhãn, tinh thành rất mực, nhưng không câu nệ tục đời, con mắt đời thì kén chọn, phân biệt, thiên nhãn thì thông suốt không giới hạn, pháp nhãn thanh tịnh quan sát và biết thấu đáo giáo pháp, tuệ nhãn thấy được sự thật, đạt và vượt qua biển tử sinh, Phật nhãn hoàn toàn đầy đủ, biết thật hoàn toàn đặc tính của các pháp, tài tuyệt pháp nắm trọn bốn điều vô ngại (pháp, nghĩa, từ, lạc thuyết): luôn tự tại vô ngại, thông đạt danh từ của luật, hiểu rõ toàn thể nghĩa, thông hiểu mọi ngôn ngữ, biện thuyết viên dung, không trì trệ, vì chúng sinh mà lạc thuyết tự tại, lời nói ra là chân ngôn, độ thoát giống hữu tình, diễn thuyết chánh pháp, vô tướng, vô vi (vô tướng: toàn thể tướng, xa lìa toàn thể tướng; vô vi: không có nhân duyên tạo tác), không trói, không cõi, không có những phân biệt, vĩnh viễn xa lìa điên đảo, những gì xử dụng không hề giữ lấy, đi chu du khắp Phật thổ mà không yêu thương, không chán ghét cũng không nghĩ đến cầu mong hoặc không cầu mong, cũng không nghĩ đến sự vi phạm, oán hờn giữa mình và người khác, vì có gì vậy? Chư Bồ Tát trong Phật thổ, vì chúng sinh mà có tâm đại từ bi, tâm luôn làm lợi ích, lìa bỏ toàn thể những cố chấp, thành tựu vô lượng các công đức, dùng trí tuệ vô ngại hiểu rõ các pháp, nguyện như thế không nhiễm trần ai, khéo biết tập hay diệt

các phương tiện âm thanh, không thích ngôn ngữ thô tục, vui với chánh luận trong Phật pháp, hiểu rõ toàn thể các pháp, tất cả đều không tịch, hai tàn dư: quả khổ của sinh thân và phiền não đều tận diệt, ở trong tam giới, bình đẳng, cần tu, cứu cánh là nhất thừa (giáo pháp duy nhất khiến con người thành Phật), đạt đến Bỉ I gan, quyết đoạn tuyệt nghi hoặc, chứng Vô Sở Đắc, trí tuệ tăng trưởng, từ trước về sau an trụ trong thần thông, đặc nhất thừa đạo, không do hai thừa khác (nhất thừa mới là Bồ Đề chân thực, hai thừa khác, nhị và tam thừa chỉ là Bồ Đề phương tiện).

### **ĐỆ TAM THẬP NHẤT: CHÂN THỰC CÔNG ĐỨC.**

Toàn thể Bồ Tát trong Phật quốc có trí tuệ sâu rộng, giống như biển lớn, Bồ Đề cao rộng, ví dụ như Tu Di, tự thân uy sáng, sáng hơn cả nhật nguyệt, tâm trí các I gài tinh khiết như núi tuyết, nhẵn nhụi như đất, toàn thể bình đẳng, thanh tịnh như nước tị y sạch bụi bìn trần ai, mạnh mẽ như lửa, thiêu đốt hết củi phiền não, không chấp trước như gió, không có gì làm chướng ngại, thuyết pháp giọng nói rõ ràng, to lớn như sấm, giác ngộ cho những chúng sinh chưa giác ngộ, làm mưa pháp cam lộ thấm nhuần chúng sinh, sáng sửa mênh mông như hư không, đại từ bi, bình đẳng với mọi chúng sinh, thanh tịnh như hoa sen không nhiễm bùn dơ bìn, như cây ni câu (loại cây cao, lá tỏa rộng, quả dùng làm thuốc trị ho), bóng cây rất lớn, như cái vỏ (cái chày) bằng kim cương phá tà, chấp trước, như núi thiết vi (những núi bọc bằng sắt vây quanh trái đất làm thành ngoại biên của thế giới), các loài ma quỷ, ngoại đạo không thể nổi dậy, tâm của các I gài chánh trực, quyết định khéo léo, bàn luận về pháp không biết chán, câu pháp không mỗi mệ, giới giữ thật nghiêm chỉnh, trong sáng như lưu ly, trong ngoài đều quang minh, tinh khiết, lời nói của các I gài làm hài lòng, thuyết phục người nghe, quảng bá pháp lớn rộng cho mọi chúng sinh cùng nghe, diệu pháp cao vót, như cờ hiệu trưng cao khuất phục ma quỷ, trí tuệ các I gài sáng sửa như ánh mặt trời phá tan ngu si, ám muội, thuần tịnh, ôn hòa, an định, rộng lặng, soi sáng quan sát, làm đại đạo sư, điều phục tự, tha (tự, tha: tự hành, hóa tha: một mặt tự kỷ tu hành, một mặt giáo hóa người khác), dẫn đường cho chúng sinh, xả bỏ tham ái, mãi mãi xa lìa tam cầu (hoặc tam độc: tham, sân, si), ngao du thần thông, nguyện lực là nhân duyên, xuất sinh ra thiện căn, khuất phục toàn thể quân ma, tôn trọng và phụng sự chư Phật, vì thế gian mà làm ngọn đèn sáng soi đường cho mọi chúng sinh, tạo được phúc điền, điều lành rõ rệt, chịu nhin mọi cực khổ, cúng dường chư Phật, oai nghiêm, hoan hỉ, dũng mãnh, không sợ sệt, sắc thân, tướng đều tốt đẹp, tạo nhiều công đức trong tài hùng biện Phật pháp, thật đầy đủ trang nghiêm, không ai có thể ngang bằng, thường xưng tán công đức chư Phật, đạo Bồ Tát là cứu cánh Ba La Mật, thường an trụ không sinh không diệt trong tam ma địa, thực hành khắp đạo tràng, xa cảnh giới nhị thừa (Thanh Văn thừa và Giác Duyên thừa). A I an, ta nay nói sơ lược về thế giới Cực Lạc đó toàn gồm những Bồ Tát có chân thực công đức, tất cả đều như thế, như ta đã tổng quát nói, trăm nghìn vạn kiếp không thể cùng tận.

### **TAM THẬP NHỊ: THỌ LẠC VÔ CỰC.**

Phật bảo Bồ Tát Di Lạc rằng chư thiên, người trong Vô Lượng Thọ quốc, cùng Thanh Văn, Bồ Tát, công đức trí tuệ không thể nói thế nào cho hết, lại nữa Phật quốc thật là vi diệu, an lạc thanh tịnh như thế, há lại bất lực làm điều thiện sao? I iệm đạo tự nhiên, xuất nhập cúng dường, quán kinh hành đạo, vui vẻ, sung sướng thành thói quen đã lâu, tài giỏi dũng mãnh, trí tuệ, trong tâm ý không có lúc nào thôi lui, lười biếng, hoặc ngoài giống trì hoãn, bên trong thì lại gấp nhanh như khí, ngựa, phải bao dong như hư không ,

thích ứng được trong đó, trong ngoài tương ứng., tự nhiên nghiêm chỉnh, kiểm điểm thẳng thắn, thân tâm trong sạch, thanh tịnh, không có sự tham ái, ý chí nguyện an định, không tăng, giảm hoặc thiếu sót, cầu đạo hòa chính, không làm lần nghiêng về tà đạo, tùy theo kinh dạy mà ban bố ước lệnh, không dám sơ sẩy, vấp ngã, giống như sợi tơ đen nối kết, khắp cả vì lòng mộ đạo, bỏ thiếu không vọng niệm, không có lo lắng, ưu tư, tự nhiên vô vi ( không có nhân duyên tạo tác, biệt danh là chân lý), hư không vô lập, thanh đạm, không dục vọng, làm được thiện nguyện, tận tâm cầu tiến, tu học, bao dung thương xót, lễ nghĩa đều thích hợp, bao la trong ngoài, độ chúng sinh qua biển tử sinh, giải thoát. Giữ gìn tự nhiên, chân thực trong trắng, chí nguyện không đâu hơn, thanh tịnh, định trong an lạc, một sáng các ngài khai đạt được sự minh triết, tướng tự nhiên trong tự nhiên, có căn bản tự nhiên, tự nhiên màu sắc ánh sáng thêm hơn, chuyên biến đến kiếp sống tối cao thượng, Uất Đơn thành bảy báu (Uất Đơn, tức Uất Đơn Việt, phía Bắc của bốn lục địa xung quanh vùng Meru, bao gồm những ngọn núi thuộc Hi Mã Lạp Sơn), trội hơn hẳn, và chi phối vạn vật, ánh tinh minh đều xuất hiện, tuyệt hảo vô địch, đạt đến chỗ không phân biệt trên dưới, không biên giới, tăng thêm chuyên cần, tinh tấn, nỗ lực, tự cầu, ắt được đi đến chỗ siêu thăng, vãng sinh nơi Phật quốc vô lượng thanh tịnh của Đức A Di Đà Phật, cắt đứt ngang đường luân hồi sinh tử trong tam giới, ngũ thú, đường ác đạo tự bế tắc, đạt đến thẳng đạo vô cực, dễ dàng vãng sinh, mà không phân biệt người nào, Phật thổ không có những vi phạm, tuân theo tự nhiên, nuôi chí hướng giống hư không, chuyên cần tu hành cầu đạo đức, để có thể được sống và hưởng sung sướng đến vô cực, sao còn bám lấy thế sự làm gì trói buộc trong phiền não, vô thường.

### **ĐỆ TAM THẬP TAM: KHUYẾN DỤ SÁCH TÁN.**

Ị gười thế gian tranh giành cãi cọ nhau vì các vụ việc không khỊn cấp, trong sự cực khổ, ác liệt đó, thân phải chuyên cần mưu toan công việc, để tự cấp, tự giúp mình. Ị gười trên kẻ dưới, người giàu kẻ nghèo, người lớn kẻ nhỏ, nam nữ phải tích lũy những lo nghĩ, làm cho tâm trí phải mất đi, không ruộng vườn lo ruộng vườn, không nhà ở lo nhà ở, quyền thuộc, tài vật, có hoặc không đều lo nghĩ, có một thiếu một, lo nghĩ muốn cho mọi người, mọi sự được hoàn chỉnh, vừa gặp việc nhỏ, bày vẽ đủ cả, lại phải lo nghĩ vô cùng, nào nước lửa, trộm cắp, oán giận nhà cửa, lo sợ chủ nợ, đồ ngã, phiêu bạt, cướp đoạt, tiêu tán, hủy diệt, lòng dạ keo kiệt, ý tưởng cố chấp, không thể xả bỏ. Đến khi lâm chung bỏ lại tất cả, không ai theo cùng, giàu nghèo giống nhau, khổ sở vạn mối lo. Ị gười thế gian, cha con anh em, vợ chồng, thân thuộc, phải cùng thương yêu kính, trọng nhau, không được ghen ghét nhau, có hay không quan hệ với nhau, cũng không được tham lam, lời nói, sắc diện phải thường hòa dịu, không được cong queo, vi phạm lẫn nhau, hoặc lúc tâm đang yên tĩnh, có chuyện nóng giận, sau đó chuyển ra ác liệt, đưa đến thành đại oán hờn, các sự việc trên thế gian này càng thêm lo tổn hại. Tuy không kịp thời phải khỊn cấp, mừng tượng đến sự phá hỏng. Con người trong tính ái dục, một mình sinh, một mình chết, một mình đi, một mình đến, vui hay khổ tự gánh lấy, không ai thay thế cho đâu, thiện ác biến hóa đuổi theo từ lúc mới sinh ra, đường đi tuy không cùng, mà lúc gặp nhau lại chẳng hề có hẹn trước. Tại sao trong lúc còn khỏe mạnh lại không nỗ lực lo tu thiện, muốn đợi gì ư? Thiện ác của người trên thế gian, tự mình không thể thấy được, kiết hung, họa phúc tranh nhau tác động, thân thể ngu si, thần lực ám muội, chuyển thụ dư giáo (ngoại giáo), điên đảo cùng tiếp tục, có căn bản vô thường, u tối, đường đột xúc phạm, không tin vào kinh pháp, tâm không biết lo xa, chỉ muốn cho khoái ý, mê man trong sự nóng giận, tham lam tài sắc đến chết vẫn chưa ngừng, thật đáng thương thay!

I gười đi trước không lương thiện, không ý thức đạo đức, không có lời nói nào cho người sau, cũng chẳng sợ hãi gì, chẳng tin tưởng vào sống chết trong đường ác thú, đường thiện ác, lại bảo rằng chẳng có như thế. Hãy thay đổi và cùng ngược mặt nhìn lên để tự thấy được sự thật. Hoặc cha khóc con, hoặc con khóc cha, anh em, vợ chồng, cùng thêm khóc lóc, ngậm ngùi, kẻ chết người còn, lần lượt nhìn lại nhau luyến tiếc, lo lắng với yêu thương trời chật không có lúc nào giải thoát ra được. Tư tưởng đến ân ái, không xa lìa được tình dục, không thể suy nghĩ sâu xa, tính toán thuần thực, chuyên cần hành đạo, tuổi thọ bất chợt hết, không thể nài sao? Mê hoặc đạo thì nhiều, ngộ đạo thì ít (có hai sự mê hoặc lớn: 1/ kiến hoặc: kiến thức mê lầm, ví dụ đời là vô thường lại cho là hữu thường; 2/ tư hoặc: mắt thấy sắc nghĩ mê say đắm sắc, tai nghe tiếng nghĩ say đắm tiếng, không biết rằng sắc với tiếng đều vọng cả), ôm trong lòng những độc hại, ác khí, u tối, vô minh, vì vọng tưởng mà đẩy lên sự việc, vi phạm, trái nghịch với trời đất, ý tưởng phóng túng, không kiêng nể, tội lỗi cực kỳ. Tuổi thọ bị đốn đoạt, nhập xuống ác đạo, không có hẹn ngày được ra. Hoặc từng phải suy tính chín chắn, xa lìa những ác độc, chọn lấy những thiện lành, chuyên cần thực hành việc thiện. Ái dục vinh hoa không thể giữ mãi, đều phải biệt ly, không thể lấy làm vui. Phải chuyên cần tinh tấn, sinh tại An Lạc quốc, trí tuệ minh đạt, công đức thù thắng. Không được tùy tâm mà ước muốn, thiếu trông cậy vào kinh điển, giới cấm, cũng ở người sau.

### **ĐỆ TAM THẬP TỨ: TÂM ĐẮC KHAI MINH.**

Di Lạc bạch Phật rằng những lời Phật dạy về giữ giới rất thâm sâu, rất thiện lành, chúng con đội từ ân Phật giải thoát khỏi âu lo, khổ sở. Phật làm vị Pháp Vương, bậc Chí Tôn vượt hẳn lên trên mọi bậc Thánh. Ánh sáng quang minh chiếu tỏa, thông suốt tận vô cực. Phật là bậc Tôn Sư của khắp nơi và toàn thể các trời, người. I ay chúng con được gặp Phật, lại được nghe những lời dạy về Vô Lượng Thọ quốc, chúng con rất lấy làm hoan hỉ, tâm chúng con được mở sáng. Phật bảo Di Lạc rằng người kính trọng Phật là làm việc đại thiện, thực sự phải niệm Phật để dứt đoạn hồ nghi, nhờ tận rễ những ái, dục, lấp bỏ những căn nguồn của tội ác, chu du khắp ba cõi không gặp trở ngại nào cả, khai thị chính đạo, độ cho người chưa được độ, như từng phải biết nhân dân thập phương từ muôn kiếp trước cho đến nay ngụp lặn trong ngũ đạo, lo khổ bất tuyệt, lúc sinh ra đau khổ, lúc về già cũng đau khổ, lúc bệnh tật rất đau khổ, lúc chết đi rất đau khổ, xú uế không thanh tịnh, không thể vui thú. I ên tự quyết dứt đoạn, tị y trừ cho sạch tâm dơ bỊn, lời nói với việc làm phải trung tín, trong ngoài tương ứng nhau, người có thể tự độ, chuyển thành cùng cứu vớt nhau, hết lòng cầu nguyện, tích lũy những căn bản thiện lành. Tuy một đời tinh tấn, chuyên cần, khổ hạnh, chẳng bao lâu sau đó được sinh trong Vô Lượng Thọ quốc, sung sướng vô ngần, vĩnh biệt hẳn căn bản sống chết, không trở lại hoạn nạn khổ não, hưởng thọ nghìn vạn kiếp, tự tại tùy ý, nên các con tu học tinh tấn, tâm cầu cho được sở nguyện được vãng sinh Vô Lượng Thọ quốc, không được ngờ vực, e rằng tự mình làm ra những lỗi lầm xấu xa, sẽ phải sinh ở vùng biên địa, cũng phải chịu năm năm trong thành thất bảo. Di Lạc bạch Phật rằng nhận được lời dạy soi sáng của Đức Phật, chúng con sẽ chuyên cần tu học, y theo lời dạy của Phật, không dám có những nghi hoặc.

### **ĐỆ TAM THẬP NGŨ: TRỌC THẾ ÁC KHỔ**

Phật bảo Di Lạc rằng các con trong thế gian này có thể đoạn tâm chính ý, không làm điều ác, chuyên làm những điều đại đức. Vì sao lại thế này? Ở thập phương thế giới,

các Phật quốc thiện thì nhiều, ác thì ít, dễ dàng có thể khai hóa, duy có ngũ ác trên thế gian này thì tối đa, cực kỳ khổ. Ta nay thành Phật trong thế gian này để giáo hóa chúng sinh, khiến xả bỏ ngũ ác, tống khứ ngũ thống (đau), xa lìa ngũ thiêu (đốt cháy), thuyết phục ý nghĩ chúng sinh khiến giữ lấy năm điều thiện, thu hoạch nhiều phúc đức? Di Lặc bạch Phật rằng năm điều thiện đó là gì? Thứ nhất là, các loại chúng sinh trên thế gian này muốn làm nhiều điều ác, kẻ mạnh bắt kẻ yếu phải khuất phục, thành ra tìm cách hại lẫn nhau, sát hại thương vong, lẫn lộn cùng thôn tính nhau, không biết làm việc thiện, sau phải chịu phạt những tai ương, gánh chịu sự cùng quẫn ăn xin, sống cô độc, điếc mù, câm ngọng, ngu si, tàn ác, điên cuồng, đều nhân vì tiền kiếp không tin vào đạo đức, không chịu làm việc thiện. Ị gười kia, được sự tôn quý, giàu sang, hiển minh, trường giả, trí đồng, tài giỏi, thông suốt, đều do tiền kiếp từ bi, hiếu đễ, tu thiện tích đức mà có được. Ị gười thế gian đã thấy trước mắt những sự thật xảy ra, sau khi chết phải vào chốn u minh, thân thể chuyển đổi phải sinh cái hình, dị đạo, vốn là kiếp trâu cày, bùn lầy, kiếp cầm thú, hoặc thuộc loài giun bọ. Thí như luật pháp thế gian, lao ngục cực khổ, cực hình, hồn thần, mệnh, tinh lực tùy theo tội gây ra mà hướng về đường cầm thú, phải chịu thọ mệnh, hoặc dài hoặc ngắn, cùng theo cộng sinh, thêm tương báo, đền trả, tai ương ác hại không tận được, chết cũng chẳng xa lìa được, ngụp lặn trong đường cầm thú muôn kiếp không ra được, không sao giải thoát được. Đau khổ không thể nói hết, trong không gian trời đất, tự nhiên có thể, tuy chưa tức thời bạo ứng, nhưng thiện ác phải biết quay về.. Thứ hai là, nhân dân trên thế gian không tuân theo pháp độ (luật lệ, kỷ luật), sống xa xỉ, dâm dăng, kiêu ngạo và phóng túng, mặc lòng tự ý làm leu lác, ở trên thì bất minh, tại vị thì bất chính, hãm hại người oan uổng, làm tổn hại người trung tín, lương thiện, miệng nói thế này, tâm nghĩ thế khác, biến trá, giả dối nhiều mảnh khóc, thấp hèn, trong ngoài, thêm lẫn át, lừa dối nhau, nóng giận ngu si, muốn tự đãi mình thậm trọng, muốn tham lam giàu có nhiều, so đo lợi hại, được thua, kết quả phần nộ biến thành thù hận, phá nhà cửa, mất cả mạng sống, không biết trông trước ngó sau, giàu có thì bủn xỉn, không chịu bố thí, thích giữ của, tham nặng túi tiền, tâm thì nhọc nhằn, thân thì cực khổ, cứ như thế cho đến kết cùng, không có một thứ gì mang theo, thiện ác, họa phúc, truy đuổi số mệnh từ lúc sinh ra, hoặc ở nơi sung sướng, hoặc phải vào nơi khổ độc, lại nữa, hoặc khi nhìn thấy ai làm việc thiện thì ghen ghét, chê bai, không kịp nghĩ mền chuộng, thường mang lòng trộm cắp, hy vọng lấy lợi từ người khác, dùng để cung cấp cho mình, tiêu tán hết lại lấy nữa. Khi mệnh chung tâm thức mê muội phải vào ác đạo, tự có ba đường (súc sinh, ngạ quỷ, địa ngục), vô lượng khổ não, ngụp lặn trong đó, muôn kiếp khó ra, đau khổ nói không hết. Thứ ba là, nhân dân trong thế gian, vì cùng nhau sống tạm gửi, mệnh thọ không bao nhiêu, con người bất nhân, thân tâm bất chính, thường mang lòng tà ác, thường nghĩ đến chuyện dâm dật, buồn phiền ôm đầy bụng, thái độ gian manh, dâm dật, phí tổn gia tài, việc làm phi pháp, đáng phải cầu nguyện, mà không chịu làm. Lại nữa, hoặc giao kết, tụ hội khởi binh chinh phạt nhau, tấn công, cướp bóc, chém giết, bức hiếp, cưỡng đoạt tài sản mang về cung cấp cho vợ con, nuôi thân mình sung sướng, dân chúng chán ghét, hoạn nạn mà khổ do đó. Ác độc như thế, phải lấy kiếp người quỷ, thân mình ghi nhớ, tự nhập tam đồ, vô lượng khổ não, ngụp lặn trong đó, muôn kiếp khó ra, đau khổ nói không hết.. Thứ tư là, nhân dân trong thế gian này không nghĩ đến việc tu thiện, hai lưỡi, ác khẩu, nói xằng bậy, thù dật, ghen ghét người ăn ở thiện, làm bại hoại kẻ hiền minh, bất hiếu với cha mẹ, khinh mạn bậc sư trưởng, bạn bè không tin, khó lòng thành thực, tự tôn tự đại, cho rằng mình có đạo lý, làm uy thế ngang tàng, dễ dàng xâm chiếm lấy của người, muốn người phải sợ mình, kính trọng mình, không biết thẹn thùng, sợ hãi

là gì, rất khó giáo hóa, thường mang lòng kiêu mạn, ý lại vào tiền thế phúc đức nhiều che chở. Kiếp này làm ác, phúc đức mất hết, mệnh thọ cũng hết, chúng ác quay lại, vây quanh, danh tịch thân minh ghi nhớ, do tai ương, tội lỗi dẫn dắt không lia bỏ được, những dẫn đi trước nhập nơi vạc lửa, thân tâm tan tành, thân hình khổ cực. Đương lúc như thế, hỏi cải sao kịp. Thứ năm là, người trong thế gian, ý lại lười biếng, không chịu làm việc thiện, không lo trị sửa thân mình, lo tu nghiệp, cha mẹ dạy bảo, sinh ra ngang bướng, phản nghịch, thí như oan gia, chẳng bằng không con, phụ bạc ơn, vi phạm nghĩa, không có sự báo đền, phóng dăng, chơi bời buông thả, đam mê rượu, ham thích đẹp, lỗ mãng, bướng bỉnh, xúc phạm, không biết đến nhân tình, thế thái, vô nghĩa vô lễ, không thể hiểu gì mà can ngăn, lục thân quyến thuộc (lục thân: cha, con, anh, em, vợ, chồng), tài sản, của cải có thành không, không hề lo lắng, không hề nghĩ đến công ơn cha mẹ, không gìn giữ nghĩa sư trưởng, nghĩa bạn bè, ý niệm, thân, khỉu chưa từng nghĩ, nói, làm một việc thiện, không tin vào chư Phật, kinh pháp, không tin sinh, tử, thiện, ác, muốn ám hại người thành thật, phá loạn hàng Tăng sĩ, ngu si mộng muội, tự cho mình là người trí tuệ, không biết sinh từ đâu đến, rồi khi chết hướng về đường thú, bất nhân bất thuận, lại hy vọng được sống lâu, dạy bảo phải từ tâm mà lại không chịu tin, khổ miệng khổ lời cũng vô ích. Đối với người ấy, tâm thì bẻ tắc, ý thì không mở ra để hiểu được. Số mệnh sẽ hết, hỏi hận sợ sệt lẫn lộn, đã không lo tu thiện, lúc lâm chung mới hỏi, hỏi hận sau trễ, có kịp được ư? Trong không gian trời đất, ngũ đạo rất phân minh (ngũ đạo hoặc ngũ thú: súc sinh, nga quỷ, địa ngục, người, trời), họa phúc cùng hững, thân phải chịu trôi, chẳng ai có thể thay thế được. Ị gười lành làm việc thiện, từ vui sướng vào vui sướng, từ sáng vào sáng. Ị gười ác làm việc ác, từ khổ vào khổ, từ tăm tối vào tăm tối. Ai có thể biết được những điều kể trên? Độc nhất Phật biết được, đem lời chỉ dạy, mở ra cho thấy, người tin để thực hành thì thiếu, sinh tử không ngừng, ác đạo không dứt, người thế gian như thế cũng khổ hết, tam ác đạo tự nhiên sẵn có, vô lượng khổ não, ngập lặn trong đó. Đòi đời lũy kiếp, không có kỳ hẹn xuất ra, khó được giải thoát, đau khổ không thể nói hết được. Ị gười ác, ngũ thông, ngũ thiêu như thế, ví như đại hỏa thiêu đốt thân thể con người. Ị hư ở trong đó có thể tự mình một lòng, giữ ý, đoan thân chính niệm, lời nói việc làm tương xứng, việc làm chí thành, chỉ làm việc thiện, không làm điều ác, thân cô độc được độ thoát, gạt hái phúc đức, có thể được trường thọ, đường đến Ị iết Bàn, cũng là do làm năm điều thiện lớn

### **ĐỆ TAM THẬP LỤC: TRÙNG TRÙNG HỎI MIỄN.**

Phật bảo Di Lặc rằng ta nói với các con về ngũ ác, ngũ thông, ngũ thiêu như thế, trần trở cùng sinh, có ai dám phạm thì phải trải qua đường ác thú. Hoặc ở đời này của người ấy trước tiên phải bị bệnh tai ương, sống không được mà chết cũng không được. Các con hãy chỉ bảo cho chúng sinh biết điều này, hoặc vào lúc lâm chung nhập tam ác đạo, sầu đau, khóc hại cùng tự đốt cháy mình, cộng thêm oan gia của người ấy, lại cùng thêm sát hại, thương vong, từ nhỏ mà dấy lên, thành lớn rất nguy kịch, đều do tham lam tài sắc, không chịu bố thí làm ơn cho chúng sinh., muốn những gì làm cho một mình mình, để cho mình được sung sướng, chẳng trừ bỏ ngay thẳng, cong queo gì cả, ngu si muốn hiếp bách tranh lợi cho đầy túi, phú quý vinh hoa, đương thời thật khoái ý, không thể nhẫn nhục, chẳng chăm tu thiện, uy thế và sự phù hoa không bao lâu mất đi, cạn dần, đạo trời hoạt động như lưới giăng khắp nơi, không sao tránh khỏi, lo lắng, vội vàng phải vào ác đạo, chịu thêm bao đau khổ từ cổ tới kim, đạo trời luôn tồn tại, đau đớn thay! Đáng thương thay! Các con được Phật giảng kinh, hãy suy nghĩ cho chín chắn những lời

giảng, hãy tự mình giữ cho ngay đúng, chung thân không lười biếng, tôn Thánh kính Thiện, nhân từ, bác ái, phải cầu nguyện độ cho người thế gian, cắt đứt sinh tử, những gốc rễ ác, phải lìa xa tam ác đạo, con đường của lo âu, khủng bố, khổ não, đau đớn. I hu từng làm việc thiện, rằng đó là đệ nhất, phải giữ thân, tâm ngay thẳng, đàng hoàng, tai, mắt, miệng, mũi đều phải tự giữ cho đoan chính, thân tâm phải thanh tịnh, trong sạch, cùng với thiện tương ứng, đừng ham thích nhục dục, không vi phạm những điều ác, lời nói với sắc mặt phải ôn hòa, thân xác hành động phải chuyên cần, nhìn coi kỹ từng động tác, an tâm thông thả làm. I ếu làm việc gì trong thẳng thốt, vội vàng, sau sẽ hối hận, thất bại do làm không coi cho kỹ càng, bao nhiêu công phu bỏ ra cũng mất

### **ĐỆ TAM THẬP THẤT: NHƯ BÀN ĐẮC BẢO.**

Các con hãy gieo trồng khắp mọi nơi mầm mống của công đức, không phạm những gì đạo lý cấm, cần nhân nhục tinh tấn, chuyên nhất từ tâm, trai giới thanh tịnh. Một ngày, một đêm hơn tại Vô Lượng Thọ quốc làm thiện một trăm năm. Vì sao vậy? Ở tại nước Phật, mọi người đều tích đức từ những việc thiện, không có tí tư hào nào ác cả, do đó tu thiện mười ngày mười đêm hơn ở tại Phật quốc tha phương làm thiện một ngàn năm. Vì sao vậy? Tại tha phương Phật quốc, phúc đức tự nhiên, không phải là nơi tạo điều ác. Duy nhất tại thế gian này, thiện thiếu ác nhiều, uống khổ ăn độc, chưa từng được nếm qua sự an ninh. Ta vì thương các con, khổ tâm dạy bảo, trao dạy cho kinh pháp, phải biết gìn giữ, suy nghĩ, phải biết phụng hành. Kẻ sang người hèn, nam nữ, quyến thuộc, bạn hữu, cùng chuyên những lời dạy bảo của ta thành những khuôn phép, sống với nhau hòa thuận, nghĩa lý, vui vẻ, thương yêu, hiểu dễ, những việc làm sai phạm phải tự biết hối cải, trừ bỏ tội ác đi, hãy làm những việc thiện. Buổi sáng nghe được lời dạy, buổi chiều bỏ ngay được, tuân theo kinh dạy, giới cấm, như kẻ nghèo mà bắt được vàng vậy, hối cải việc làm lỗi xưa, tu hành cho tương lai. Tâm địa rượu chè, hạnh kiểm coi thường, tự nhiên được cảm hóa, những điều nguyện liền được. I oi thờ phượng Phật được hành đạo, quốc ấp được qui tụ, mọi người được giáo hóa, thiên hạ sống trong hòa thuận, mặt trời, mặt trăng trong sáng, mưa gió theo mùa, tai họa không phát khởi, nước giàu, dân an cư lạc nghiệp, không dùng đến binh đao nữa, nêu cao công đức, nhân từ, chuyên tu hành, lễ phép, nhường nhịn lẫn nhau, đất nước không còn trộm cắp, không còn kẻ chịu hàm oan, kẻ mạnh không lăng nhục người yếu thế, mọi người đều được theo sở nguyện của mình. Ta thương các con, như cha mẹ thương con, ta ở thế giới này thành Phật, lấy thiện sửa ác, nhờ bỏ nỗi khổ đau về sinh tử, khiến mọi người thu hoạch được ngũ đức (không còn những ưa thích gì đặc biệt, không nóng giận, không sợ hãi, không dễ bị lừa dối, nhận rõ được những kẻ lịn tránh trong khi xung tội), thăng lên được sự an toàn vô vi. Khi ta nhập I iết Bàn, kinh đạo sẽ bị tiêu diệt dần dần, dân chúng sẽ trở thành nịnh hót, giả dối, lại làm trở lại những việc ác, ngũ thiêu, ngũ thống lâu ngày thành ác liệt, các con hãy cùng chuyển những lời dạy bảo, giới cấm của ta, làm theo Phật pháp, không được vi phạm nữa. Bồ Tát Di Lạc chấp hai tay bạch Phật rằng người thế gian ác khổ như thế, như thế, Phật đều thương xót, sẽ độ cho giải thoát, chúng con xin nhận lời Phật dạy bảo không dám vi phạm.

### **ĐỆ TAM THẬP BÁT: LỄ PHẬT HIỆN QUANG.**

Phật bảo A I an rằng nếu từng muốn thấy Đấng Vô Lượng Thọ Bình Đăng Giác cùng chư Bồ Tát, A La Hán ở trong Phật quốc, phải khởi từ hướng Tây, lúc mặt trời xuất ra, cung kính đỉnh lễ, xưng niệm I am Mô A Di Đà Phật. A I an tức thì từ chỗ ngồi

đứng dậy, mặt quay về hướng Tây chấp tay đỉnh lễ bạch rằng con xin nguyện được thấy thế giới Cực Lạc của Phật A Di Đà, để được cúng dường phụng sự, gieo trồng những thiện căn. Trong khi đỉnh lễ, bất chợt trông thấy A Di Đà Phật, dung nhan quảng đại, sắc tướng đoan nghiêm, như núi Hoàng Kim, cao hơn toàn thể thế giới, lại nghe chư Phật ĩ hư Lai ở thập phương thế giới ca tụng, tán dương A Di Đà Phật đủ các loại công đức, không trở ngại, không đứt đoạn. A ĩ an bạch rằng nước Phật được thanh tịnh chưa từng có con cũng xin nguyện được vãng sinh tại nước của ĩ gài. Thế Tôn bảo rằng người được sinh trong Phật thổ đã từng thân cận với vô lượng chư Phật, gieo trồng gốc rễ đạo đức. ĩ ếu con muốn sinh nơi đó thì phải một lòng quy y chiêm ngưỡng. Làm ngay trong khi nói, trong tay A Di Đà Phật tức thì phóng ra vô lượng ánh sáng phổ chiếu toàn thể thế giới của các chư Phật, đồng thời các Phật quốc tất cả đều hiện rõ, giống như nằm trong một tầm (tám thước). Do Đức A Di Đà Phật quang minh thù thắng, vô cùng thanh tịnh, tất cả những gì sở hữu trong thế giới đó, nào núi đen, núi tuyết, kim cương, vòng đai sắt, núi lớn, nhỏ, sông lớn nhỏ, rừng lâm, người, trời, cung điện, toàn thể cảnh giới, không đâu không chiếu thấy, giống như mặt trời xuất ra chiếu sáng thế gian, thậm chí trâu cày, suối, hang động, nơi u tối, tất cả được mở ra, đều cùng một màu sắc, giống như kiếp thủy (đại nạn lụt, thời kỳ thế giới bị tiêu diệt) ngập tràn thế giới, vạn vật ở trong đó, chìm lìm, không hiện lên được, mênh mông, bao la, chỉ thấy toàn một màu nước, ánh quang minh của Đức Phật A Di Đà cũng lại như thế. Toàn thể ánh sáng của Thanh Văn, Bồ Tát đều bị che mờ, chỉ thấy ánh Phật quang minh vi diệu, hiển hách, ở đó tập hội tứ chúng, Thiên Long Bát Bộ, người, các loài phi nhân, đều thấy thế giới Cực Lạc, tất cả mọi thứ đều trang nghiêm, A Di Đà Phật ở chỗ ngồi cao, uy đức uy nghi, tướng tốt sáng lạn, Thanh Văn Bồ Tát vây quanh, cung kính. Thí như Tu Di Sơn Vương, xuất hiện trên mặt biển, sáng hiện chiếu diệu, thanh tịnh, bình lặng, không có uế tạp, cùng hình loại khác nhau, tất cả đều là những quý báu, trang nghiêm, Thánh Hiền cùng ở. A ĩ an cùng chư Bồ Tát tất cả đều đại hoan hỉ hăng hái làm lễ, cúi rạp đầu xuống đất, xưng niệm ĩ am Mô A Di Đà Tam miệu Tam Phật Đà, chư thiên, nhân dân, cho đến quyền phi nhuyển động, đều trông thấy ánh sáng ấy. ĩ hững tất khổ sở hữu đều phải ngưng lại, toàn thể ưu não, đều được giải thoát, tất cả đều sinh tâm từ bi làm việc thiện, hoan hỉ khoái lạc, chuông khánh cầm sắt, không hầu nhạc khí ( một thứ dụng cụ âm nhạc xưa giống cái đàn sắt nhỏ), không có trống đều tự nhiên tác ngũ âm. Chư Phật trong Phật quốc, chư thiên, nhân dân, tất cả đều mang hoa hương rải trên không trung để cúng dường. Lúc bấy giờ từ thế giới Cực Lạc, quá về phương Tây có trăm nghìn na câu chi (mười triệu) na do tha (mười triệu) Phật quốc, nhờ uy lực của Phật, như đối trước mặt, như tịnh thiên nhân thấy được trong một tầm đất, đều thấy được những phần đất ấy. Cũng lại như thế, tất cả đều trông thấy thế giới Ta Bà, Đức Phật Thích Ca ĩ hư Lai, cùng toàn thể Tỳ Khiêu vây quanh, đang thuyết pháp.

### **ĐỆ TAM THẬP CỬU: TỪ THỊ THUẬT KIẾN**

Lúc bấy giờ Phật bảo A ĩ an cùng Bồ Tát Từ Thị rằng các con có thấy thế giới Cực Lạc, cung điện, lầu các, suối ao, cây rừng, đầy đủ tuyệt diệu, thanh tịnh, trang nghiêm không? Các con có thấy chư thiên cõi Dục Giới, cho đến cao hơn, Sắc cứu cánh thiên, mưa các hương hoa khắp Phật quốc không? A ĩ an đáp lời rằng dạ con đã thấy. Các con có nghe A Di Đà Phật lớn tiếng tuyên bố với toàn thể thế giới về giáo hóa chúng sinh không? A ĩ an đáp rằng dạ con đã nghe. Phật bèn nói rằng các con có thấy dân chúng trong Phật quốc tịnh hành, đi các nơi trong hư không, cung điện theo thân, không trở ngại, đến khắp nơi thập phương cúng dường chư Phật không? Lại thấy những người

ấy niệm Phật liên tục không? Lại có những con chim ở hư không giới, hót đủ loại âm thanh, đều là hóa tác (biến đổi), các con có thấy tất cả không? Từ Thị bạch Phật rằng con đều thấy tất cả như những gì Phật đã nói. Phật bảo Di Lặc rằng con có thấy những người dân có thai sinh không? Di Lặc bạch Phật rằng thưa Đức Thế Tôn con thấy người của Cự Lạc thế giới ở trong thai, như Dạ Ma Thiên (cõi trời thứ ba trong sáu cõi trời Dục Giới) ở trong cung điện, lại thấy chúng sinh ở trong hoa sen ngồi kết già phu (ngồi thiền định), tự nhiên hóa sinh, do nhân duyên nào vậy? Ị gười trong Phật quốc, người nào có thai cũng hóa sinh như thế.

### **ĐỆ THẬP TỨ: BIÊN ĐỊA NGHI THÀNH.**

Phật bảo Từ Thị rằng nếu có chúng sinh nào, lấy tâm nghi hoặc tu những công đức, nguyện sinh bỉ quốc, không hiểu rõ Phật trí, bao gồm bất tư nghị trí (trí khôn không thể tưởng tượng được, không thể tả xiết), bất khả xúng trí (Phật trí trong sự đa dạng vượt ra ngoài sự mô tả), Đại Thừa quảng trí, vô đẳng vô luân, tối thượng thắng trí. Đối với những trí tuệ đó tỏ ra nghi hoặc không tin, còn tin vào tội với phúc, tu tập căn bản thiện, nguyện sinh Phật quốc. Lại có chúng sinh tích tập thiện căn, hi cầu Phật trí, phổ biến trí, vô đẳng trí, uy đức quảng đại bất tư nghị trí, ở tự thiện căn, không thể sinh lòng tin, vãng sinh Phật quốc thanh tịnh, ý chí còn do dự, không nơi nương cậy, tuy nhiên do còn tiếp tục niệm không dứt, kết với thiện nguyện làm căn bản, tiếp tục được vãng sinh. Ị hững người như thế, với những nhân duyên đó, tuy sinh vào Phật quốc không thể đến trước nơi Đức Vô Lượng Thọ, đường đến ngừng tại biên giới Phật quốc, trong thành thất bảo, Phật không sử dụng chúng sinh này, thân phải đi làm lấy, tự tâm hướng về đường thú, cũng có ao sen thất bảo, thân tự nhiên hưởng, Ịm thực sung sướng, giống như cõi trời Đao Lợi, ở trong thành đó, không thể được xuất ra ngoài, ở trong nhà ở trên đất, không thể làm cho nhà cao lớn tùy ý, ở được năm trăm năm, không thường được gặp Phật, không được nghe kinh pháp, không được thấy Bồ Tát, Thanh Văn, Thánh chúng, người này trí tuệ không sáng suốt, biết kinh điển lại ít, tâm không khai mở, hiểu biết, ý tưởng không được hoan lạc. Do lý do trên, cách vãng sinh của người này gọi là thai sinh. Ị ếu có chúng sinh nào tin tưởng vào Phật trí, thậm chí thắng trí, đoạn trừ nghi hoặc, tin vào thiện căn của mình, làm những việc công đức, chí tâm hồi hướng, đều ở trong ao sen thất bảo, tự nhiên hóa sinh, ngồi già phu (ngồi nhập định, hai chân để trên đùi), chỉ trong chốc lát, thân tướng quang minh, trí tuệ công đức giống như các vị Bồ Tát, thành tựu đầy đủ. Di Lặc cần phải biết rằng người được hóa sinh thì trí tuệ thù thắng, người bị thai sinh thì trong năm trăm năm không được thấy Tam Bảo, không biết được kinh pháp Bồ Tát, không được tu tập công đức, không có nhân duyên phụng sự Đức Vô Lượng Thọ Phật, phải biết rằng người ấy, lúc ở đời trước do không có trí tuệ, do nghi hoặc mang lại.

### **ĐỆ TỨ THẬP NHẤT: HOẶC TẬN KIẾN PHẬT.**

Thí như Chuyển Luân Thánh Vương, có ngục thất bảo, con nhà vua có tội, phải giam cầm trong đó, tầng lầu, cung điện xiên xẹo, bảo trưởng, giường vàng, lan can, song cửa, giường ngồi trang sức những đồ quý báu, đồ ăn uống, quần áo như nhà vua, mà lấy xiềng xích sắt trói buộc cả hai chân, vị Tiểu Vương Tử có được vui sướng hay không? Từ Thị bạch Phật rằng thưa Đức Thế Tôn không vui sướng. Trong khi bị cùm kẹp trong ngục tối, tâm không được tự tại, những dùng mọi phương tiện cầu mong được xuất ra, cầu xin những cận thân, cuối cùng không được như ý. Luân Vương rất vui cho cái phương kế để được giải thoát. Phật bảo Di Lặc rằng các chúng sinh lại cũng như thế, nếu rơi vào sự

nghe ky mà hi cầu Phật trí, rồi đến quảng đại trí, tự ở trong thiện căn, không thể sinh tín tâm. Do nghe danh Phật nên khởi tín tâm, tuy sinh ở Phật quốc, ở trong hoa sen không được xuất hiện, ở trong thai hoa kia, cũng giống như vườn thượng uyển, cung điện tưởng tượng. Có sao vậy? Ở trong đó thanh tịnh, không có ác ứ, tuy nhiên ở trong đó năm trăm năm, không được thấy Tam Bảo, không được cúng dường phụng sự chư Phật, xa lìa toàn thể những thiện căn thù thắng, lấy đó làm khổ, không sinh ra vui sướng được. Ị ếu như những chúng sinh đó ý thức được tội lỗi của mình, tự mình hồi trách sâu xa, cầu được xa lìa nơi ấy, trở lại trong đời trước, tội lỗi được rửa sạch, nhiên hậu kịp xuất ra, tức thời được đi đến nơi Vô Lượng Thọ Phật, lắng nghe kinh pháp, lâu lâu cũng được hoan hỉ, khai giải, cũng được biên cúng vô số vô lượng chư Phật, tu những công đức. Ị ày A Dật Đa (tức là Bồ Tát Di Lạc, Bồ Tát Di Lạc có hai tính ngữ: Từ Thị, tức là người nhân đức, có từ tâm và A Dật Đa, tức Vô Địch), con phải biết rằng nghi hoặc chư Bồ Tát là làm một việc đại tổn hại, rất thất lợi. Do lý do đó, phải sáng suốt tin vào Trí Tuệ Vô Thượng của chư Phật. Từ Thị bạch Phật, thưa rằng sao, ở thế gian có một loại chúng sinh, tuy cũng tu thiện mà không cầu vãng sinh. Phật bảo Từ Thị rằng những loại chúng sinh ấy trí tuệ nhỏ bé, nông cạn, phân biệt Tây phương Cực Lạc không bằng Thiên giới, là hủy báng cõi Cực Lạc, không cầu vãng sinh. Từ Thị bạch Phật rằng những loại chúng sinh ấy, hư vọng phân biệt, không cầu vãng sinh Phật thổ thì có được miễn luân hồi không? Phật bảo rằng những loại chúng sinh đó gieo trồng thiện căn, không thể xa lìa tướng, không cầu Phật tuệ, chìm sâu trong lạc thú thế gian, nhân gian phúc báo, tuy lại tu phúc, cầu quả người, trời, khi được quả báo, toàn thể được sung túc mà chưa có thể xuất được tam giới ngục trung. Giả sử phụ mẫu, thê tử, nam nữ, quyến thuộc cùng muốn cứu độ, nhưng tà kiến nghiệp vương chưa thể xa lìa, thường ở trong luân hồi mà không được tự tại. Các con thấy người ngu si, không gieo trồng thiện căn, những lấy trí thông biện thế gian tăng ích cho tà tâm, nói sao có thể xuất ra khỏi đại nạn sinh tử. Lại có chúng sinh, tuy gieo trồng thiện căn, làm đại phúc điền, giữ tướng phân biệt, tình cảm chấp trước sâu nặng, cầu xuất luân hồi, cuối cùng không thể được, nếu lấy vô tướng trí tuệ gieo trồng căn bản công đức, thân tâm thanh tịnh, xa lìa phân biệt, cầu sinh tịnh thổ, hướng tới Phật Bồ Đề, được sinh nơi Phật thổ, mãi mãi được giải thoát

### **ĐỆ TƯ THẬP NHỊ: BỒ TÁT Vãng SINH.**

Bồ Tát Di Lạc bạch Phật rằng nay Sa Bà thế giới cùng các Phật thổ khác, Bất Thối Bồ Tát đương sinh tại Cực Lạc quốc, có con số là bao nhiêu? Phật bảo Di Lạc rằng ở thế giới đó có bảy trăm hai mươi ức (một vạn vạn) Bồ Tát đã từng cúng dường vô số chư Phật, gieo trồng những công đức căn bản, đương sinh tại thế giới Cực Lạc. Chư tiểu hành Bồ Tát, tu tập công đức, đương vãng sinh không thể tính toán được. Chẳng những các Bồ Tát trong Phật thổ của ta (Sa Bà thế giới), vãng sinh Cực Lạc quốc, các Phật thổ ở tha phương, cũng lại như thế. Từ xa chiếu nhìn Cực Lạc quốc, thấy có mười tám câu chi (mười triệu) na do tha (mười triệu) Bồ Tát Ma Ha Tát sinh tại Cực Lạc quốc. Đông Bắc phương Bảo Tạng Phật thổ có chín mươi ức Bất Thối Bồ Tát, đương sinh Cực Lạc quốc. Từ Vô Lượng Âm Phật thổ, Quang Minh Phật thổ, Long Thiên Phật thổ, Thắng Lược Phật thổ, Sư Tử Phật thổ, Ly Trần Phật thổ, Đức Thủ Phật thổ, Ị hân Vương Phật thổ, Hoa Tràng Phật thổ, Bất Thối Bồ Tát đương vãng sinh, hoặc con số mười trăm ức, hoặc con số trăm nghìn ức, thậm chí vạn ức. Phật danh Vô Thượng Hoa thứ mười hai, có vô số chư Bồ Tát, đều là Bất Thối Chuyển, trí tuệ đồng mãnh, đã từng cúng dường vô lượng chư Phật, thật sự đại tinh tấn, phát tâm tới Ị hất Thừa (giáo pháp duy nhất khiến con người trở

thành Phật), ở trong bảy ngày, tức có thể nhiếp thủ trăm nghìn ức kiếp. Đại Sĩ (tiếng thông xưng của Bồ Tát) tu kiên cố pháp, những Bồ Tát ấy đều đương vãng sinh. Phật danh Vô Úy thứ mười ba, có bảy trăm chín mươi ức Đại Bồ Tát. Chư Tiểu Bồ Tát cùng các Tỳ Kheo thì không thể tính toán được, tất cả đều vãng sinh. Danh hiệu của chư Phật ở thập phương thế giới, cùng chư Bồ Tát đương vãng sinh, nếu phải nêu tên ra thì tận cùng kiếp cũng không hết được.

### **ĐỆ TỨ THẬP TAM: PHI THỊ TIỂU THỪA.**

Phật bảo Từ Thị, con hãy nhìn chư Bồ Tát Ma Ha Tát (Đại Bồ Tát) khéo thu hoạch lợi ích. Tôi ấu có thiện nam tử, thiện nữ nhân được nghe danh hiệu A Di Đà Phật, có thể sinh một tâm niệm hỉ ái, quy y chiêm lễ, như nói tu hành, phải biết rằng người đó được đại lợi, thu hoạch công đức như nói ở trên, tâm không thấp kém cũng không lên cao, thành tựu thiện căn, tất cả đều tăng cao, phải biết rằng người đó không phải là Tiểu Thừa. Ở trong pháp của ta được mang danh đệ tử thứ nhất, là lý do bảo cho các loài trời, người thế gian, A tu La (còn gọi là phi thiên, có hình mạo rất xấu xí, đây là một trong lục đạo) phải nên yêu thích tu tập, hi cầu hữu tâm, ở trong kinh ấy sinh ý tưởng đạo sư, muốn cho vô lượng chúng sinh tật bệnh nhanh chóng lành, được an trụ, đắc Bất Thối Chuyển, kịp muốn được thấy Cực Lạc quốc, quảng đại, trang nghiêm, nắm giữ được những đại thắng lợi, công đức được viên mãn. Phải khởi tinh tấn, nghe theo pháp môn này, vì nguyên do câu pháp mà không sinh tâm thối lui, khuất phục, nịnh hót, giả dối. Đặt vào lửa lớn không nên nghi hoặc. Có sao vậy? Có vô lượng ức chư Bồ Tát, tất cả đều cầu pháp môn vi diệu này, lắng nghe tôn trọng, không sinh ra những lầm lỗi, có nhiều Bồ Tát muốn nghe kinh này mà không thể được. Đây là lý do các con phải cầu cho được giáo pháp này

### **ĐỆ TỨ THẬP TỨ: THỤ BỒ ĐỀ KÝ.**

Tôi ấu ở đời sau, thậm chí lúc chính pháp bị tiêu diệt, có những chúng sinh đương thời gieo trồng căn bản công đức, đã từng cúng dường vô lượng chư Phật. Do uy lực của Đức A Di Đà Phật tôi hư Lai, có thể đắc được pháp môn rộng lớn như thế, nắm lấy và gìn giữ, thu hoạch được toàn thể quảng đại trí trí trong pháp môn ấy, đạt được sự hiểu biết rộng lớn, đạt được sự đại hoan hỉ, phổ biến rộng rãi thuyết vị tha, thường vui việc tu hành. Chư thiện nam tử cùng thiện nữ nhân, khả năng ở pháp môn này là, như người đã cầu, hiện cầu, sẽ cầu đều thu hoạch được thiện lợi, nên các con phải an trụ trong sự vô nghi hoặc, gieo trồng căn bản thiện, nên thường tu tập, khiến thành vô nghi, vô đình trệ. Không được nhập toàn thể các loại bảo vật trân quý, thành tựu lao ngục. A Dật Đa, các chủng loại như thế, các con phải dùng đến đại uy đức thù thắng, hoặc là Phật pháp quảng đại phải sinh tồn như một pháp môn khác lạ. Cũng vậy, ở đệ môn đó các con không được lắng nghe, đã có một ức Bồ Tát thối chuyển A tôi ấu Đa La Tam tôi ấu Tam Bồ Đề. Tôi ấu có chúng sinh nào, cùng với kinh điển, viết sách, cúng dường, gìn giữ, đọc tụng, trong khoảnh khắc vì người khác mà diễn thuyết, khuyến khích làm cho mọi người lắng nghe kinh pháp, không sinh phiền não, thậm chí đêm ngày tư duy về Cực Lạc quốc, bằng công đức của Đức Phật, trong Đạo Vô Thượng, cuối cùng không thối chuyển. Tôi ười đó khi lâm chung, giả sử có đại hỏa hoạn tràn đầy tam thiên đại thiên thế giới, cũng có thể vượt qua, vãng sinh tại Cực Lạc thế giới. Tôi ười này đã từng gặp được Phật trong quá khứ, thụ Bồ Đề ký, toàn thể tôi ười hư Lai cùng xưng tán thưởng. Đó là lý do các con phải nên chuyên tâm, giữ niềm tin, tụng kinh, thuyết pháp, thực hành theo lời kinh dạy.

### **ĐỆ TỨ THẬP NGŨ: ĐỘC LƯU THỦ KINH.**

Ta nay vì chúng sinh mà nói kinh pháp này, khiến cho mọi người thấy được Đức Vô Lượng Thọ Phật, cùng toàn thể sở hữu trong quốc thổ của I gài, ai đương vì cầu nguyện, đều có thể cầu được. Không được sau khi ta diệt độ lại sinh lòng nghi hoặc. I hững đời sau này, kinh đạo tận diệt, ta lấy lòng từ bi thương xót, đặc biệt lưu lại kinh này một trăm năm nữa, có chúng sinh nào gặp được kinh này, tùy ý sở nguyện đều có thể được độ thoát. I hư Lai còn hưng vượng tại thế, khó gặp khó thấy, kinh đạo của chư Phật khó có được, khó được nghe. Gặp người thiện trí thức, nghe pháp có thể thực hành được, việc ấy cũng còn khó khăn. I ếu nghe được kinh ấy, tin tưởng, sung sướng và gìn giữ lấy. Khó khăn trong khó khăn mà không tạo tội lỗi khi khó khăn. I ếu có chúng sinh nào được nghe tiếng nói của Phật, từ tâm thanh tịnh, hăng hái, vui vẻ, áo, tóc dựng lên hoặc nước mắt chảy quanh, đều do kiếp trước từng làm Phật đạo, nên không phải người tầm thường. I ếu nghe Phật hiệu trong tâm hồ nghi, những lời kinh Phật dạy, đều không tin tưởng, đều từ trong ác đạo mà đến, những tai ương trước chưa hết, chưa được độ thoát, nên tâm hồ nghi, không hướng niềm tin vào.

### **ĐỆ TỨ THẬP LỤC: CÀN TU KIÊN TRÌ.**

Phật bảo Di Lặc rằng giáo pháp của chư Phật I hư Lai là Vô Thượng pháp, thập phương vô úy (không sợ hãi), không trở ngại, không chấp trước, pháp thật sâu xa, cùng các Bồ Tát Pháp Ba La Mật, không dễ mà gặp được. I gười có khả năng thuyết pháp cũng khó cho thấy, người kiên cố thâm tín vào Phật pháp có lúc cũng khó gặp. Ta nay như lý do đó mà tuyên thuyết pháp môn vi diệu quảng đại này. Toàn thể các Phật thổ đều xưng tán thưởng, giao phó dặn bảo các con hãy gìn giữ toàn thể và giúp đỡ, vì loài hữu tình đem dài lợi ích, đừng để chúng sinh chìm đắm, đọa đày trong ngũ thú, chuḤn bị cho những chịu đựng trong nguy khổ, nên cần phải tu hành, tuân theo những chỉ dạy của ta, phải hiểu với Phật, thường niệm ân sư, phải làm cho kinh pháp này tồn tại mãi, không bị tiêu diệt, phải kiên trì với kinh pháp, không được hủy diệt, mất mát, không được làm xằng bậy, làm tăng giảm kinh pháp, thường niệm bất tuyệt, ắt đắc đạo nhanh. Kinh pháp của ta như thế, làm như ta đã nói. I hững gì I hư Lai làm được thì nên theo đó mà làm, gieo trồng và tu phúc thiện, cầu nguyện được sinh tại Tịnh thổ.

### **ĐỆ TỨ THẬP THẤT: PHÚC TUỆ THỦY VĂN.**

Bấy giờ Thế Tôn bèn thuyết tụng rằng:

I hư không trở về trước tu phúc tuệ  
Ở Chính pháp ấy không thể nghe  
Đã từng cúng dường chư I hư Lai  
Ắt có thể hoan hỉ tin vào việc ấy  
Ác, kiêu căng, lừa dối cùng tà kiến  
Khó tin vào diệu pháp của I hư Lai  
Thí như người mù sống mãi trong tối tăm  
Không thể mở cho mình lối trên con đường mình đi  
Duy từng nương nhờ Phật, trồng thiện căn  
Hành động cứu người mới có thể tu  
Đã nghe kinh, hãy gìn giữ, viết sách

Đọc, tụng, tán thưởng, diễn thuyết, gồm cả cúng dường  
Một lòng như thể cầu Tịnh phương  
Quyết định vãng sinh Cực Lạc quốc  
Giả sử có đại hoạn tràn ngập tam thiên đại thiên thế giới  
I hân vì uy đức của Phật, tất cả có thể thoát qua  
I hư Lai trí tuệ sâu rộng như biển  
Chỉ có Phật với Phật mới có thể biết  
Thanh Văn ức kiếp nghĩ đến Phật trí  
Tận kiệt thần lực cũng không thể đo bằng  
Công đức I hư Lai Phật tự biết  
Chỉ có Thế Tôn có thể khai thị  
Thân người khó được, Phật khó gặp  
Tin vào trí tuệ, nghe pháp khó trong khó  
I hư các loài hữu tình sẽ thành Phật  
Hành siêu Phổ Hiền đấng Bi I gan  
Là lý do những bậc Trí Sĩ nghe thấy rất nhiều  
Phải tin giáo pháp của ta như thực ngôn  
Diệu pháp như thể mong cầu lắng nghe  
I ên thường niệm Phật mà sinh vui sướng  
I hận, giữ lấy sự độ thoát rộng lớn trên dòng sinh tử  
Phật nói người đó là người bạn hữu chân thiện.

### **ĐỆ TỬ THẬP BÁT: VĂN KINH HOẠCH ÍCH.**

Lúc bấy giờ Thế Tôn thuyết kinh pháp ấy, trời, người thế gian có một vạn hai nghìn na do tha (mười triệu) ức (một vạn vạn) chúng sinh xa lìa những nhơ bợn trần tục, đặc pháp I hân Tịnh. Hai mươi ức chúng sinh đặc quả A I a Hàm, sáu nghìn tám trăm Tỉ Khiêu những lậu (đam mê) đã tận diệt, tâm được giải thoát. Bốn mươi ức Bồ Tát trụ ở Vô Thượng Bồ Đề Bất Thối Chuyển, lấy hoàng thế công đức mà tự trang nghiêm. Hai mươi lăm ức chúng sinh đặc Bất Thối I hân. Bốn vạn ức na do tha bách thiên chúng sinh ở trong Vô Thượng Bồ Đề chưa từng phát ý nguyện, nay bắt đầu sơ phát, gieo trồng thiện căn, nguyện sinh Cực Lạc, thấy được A Di Đà Phật, đều được vãng sinh Phật thổ. Các vị ở khác phương lần lượt thành Phật, cùng tên Diệu Âm I hư Lai. Lại có mười phương Phật thổ, như hiện tại sinh, cùng vị lai sinh, được thấy A Di Đà Phật có tám vạn câu chi (mười triệu) na do tha (mười triệu) người, được thụ ký pháp I hân thành Vô Thượng Bồ Đề. Các giống hữu tình đều là nhân duyên nguyện xưa với A Di Đà Phật, đều được vãng sinh thế giới Cực Lạc. Lúc bấy giờ trong tam thiên đại thiên thế giới xảy ra sáu loại chấn động, tinh hiện các loại thần biến, phóng ra ánh đại quang minh chiếu khắp thập phương. Lại có chư thiên ở trong không trung tạo ra âm nhạc tuyệt diệu, xuất ra những tiếng nhạc vui tùy mình thích, cho đến cõi trời Sắc Giới tất cả đều được nghe, tán thưởng chưa từng có, vô lượng hoa đẹp phân rải khắp nơi rơi xuống. Tôn giả A I an, Bồ Tát Di Lạc, cùng chư Bồ Tát Thanh Văn, Thiên Long Bát Bộ, toàn thể đại chúng nghe những lời Phật nói, đều được đại hoan hỉ, tin tưởng, nhận lấy và phụng hành.

## SÁCH THAM KHẢO

- \_ Hán Việt Tự Điển của Thiều Chửu, 2000
- \_ Hán Việt Tự Điển của Trương Văn Giới và Lê Khắc Kiều Lục, 1997
- \_ A Dictionary of Chinese Buddhist Terms of William Edward Soothill And Lewis Hodous, 2004.
- \_ Phật Học Thường Kiến Từ Vựng của Trần I ghĩa Hiếu Cư Sĩ (Taiwan).
- \_ The Three Pure Land Sutras of Inagaki Hisao & Harold Stewart, 1995.

### **BÀI THƠ KINH CẦU.**

Vô lượng thọ cho giống hữu tình  
Trang nghiêm, đấng giác, cõi thanh bình  
Thăm rùng Bảo Thọ, trời Không Tịch  
Chọn đất Bồ Gia biển Tử Sinh  
Ơn Phật, nguyện quyên tìm đất Phật  
Ơn Kinh, tâm ý nguyện lời Kinh  
Quang Minh Bảo Sát, đời vô tận  
Cực Lạc, con cầu Phật chứng minh

**NGUYỄN VĂN HẢI, KÍNH NGUYỆN CẦU CÙNG TAM BẢO**  
(Plano, Texas: August/ 8<sup>th</sup>/ 2007)

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIÊM BÌNH  
ĐẲNG GIÁC KINH.**